

## Hồi thứ hai mươi sáu

## Thần Điều Trọng Kiếm

Tiểu Long Nữ thấy nội bộ phái Toàn Chân cắn xé nhau, bọn võ sĩ Mông Cổ ào vào tấn công, mọi cảnh đó đối với nàng đều vô nghĩa, nàng không thèm để ý, nhưng khi thấy Lộc Thanh Đốc vung kiếm lên định giết Doãn Chí Bình, kẻ này làm sao có thể để cho người khác xử trí? Thế là nàng lập tức tiến lại ngăn chặn.

Triệu Chí Kính thấy Tiểu Long Nữ đột nhiên xuất hiện trong đại điện thì cả mừng, nghĩ: “Ta suốt dọc đường bị nàng truy đuổi khổ sở, bây giờ ta có rất nhiều cao thủ, nàng tự dẫn xác đến nộp mạng, đúng là trời ban cho ta!” Liền quát to:

- Con tiểu yêu nữ kia không phải là người tốt, bắt nó lại cho ta!

Bọn võ sĩ Mông Cổ không động đậy, hai tên đệ tử đích truyền của Triệu Chí Kính nghe lệnh của sư phụ, bèn tiến ra nắm lấy hai cánh tay Tiểu Long Nữ.

Tay hai kẻ đó chưa chạm đến tay áo của nàng, hàn quang đã loáng lên, hai kẻ đó chỉ cảm thấy cổ tay mình đau nhói, vội nhảy lùi, thì ra hai thanh kiếm ở sau lưng Tiểu Long Nữ đã được nàng rút ra. Trong chớp mắt, hai người đã bị trúng kiếm, gãy xương cổ tay, máu chảy ròng ròng. Mọi người xung quanh chưa nhìn rõ Tiểu Long Nữ xuất chiêu thế nào, thì hai đạo sĩ đã bị thương nhảy tránh, ai nấy không khỏi kinh hãi.

Lộc Thanh Đốc quát:

- Huynh đệ mau nhất tề xông tới! Bọn ta đông thế này, sợ gì con tiểu yêu nữ kia chứ?

Hắn nghĩ Tiểu Long Nữ dù võ công cao siêu, cũng chỉ là một nữ nhân, mọi người cùng ủa vào, tất sẽ thắng, bèn đâm kiếm tới trước. Tiểu Long Nữ mũi kiếm hơi động, hai cổ tay và hai bên đùi của Lộc Thanh Đốc đã trúng kiếm, hắn kêu rú lên, ngã gục xuống. Kiếm đâm nhanh đến thế, ngay các cao thủ như Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây cũng nhìn nhau thất sắc. Bọn này ở Tuyệt Tình cốc từng chứng kiến nàng giao đấu với Công Tôn Chỉ, bấy giờ kiếm pháp tuy tinh diệu, song không thể xuất thần nhập hóa bằng lúc này.

Nguyên Tiểu Long Nữ được Chu Bá Thông truyền thụ thuật phân tâm nhị dụng, hai tay có thể làm hai việc không giống nhau, khiến võ

công tăng tiến gấp bội. Khi nàng cùng Dương Quá song kiếm hợp bích, sử “Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp”, thiên hạ đã ít người địch nổi, bây giờ nàng một mình sử dụng hai kiếm, uy lực càng mạnh. Hai người bất kể tâm ý tương thông đến mức nào, cũng không nhanh bằng ý niệm truyền trong đầu một người. Lúc này nàng sử kiếm tuy công lực không bằng hai người liên thủ, nhưng về độ nhanh nhạy, thì hơn hẳn hai người.

Dọc đường nàng đuổi theo Doãn Chí Bình, Triệu Chí Kính hai gã, nổi tức giận chứa chất trong lòng nhiều ngày, chưa biết trút ra thế nào, bây giờ các đạo sĩ phái Toàn Chân tự gây sự trước, nàng thừa thế đánh trả, vừa ra đòn đã trúng đích, sự bi phần được dịp trút ra. Chỉ thấy bạch y phát phơ, hàn quang loang loáng, song kiếm như hai con ngân xà từ giữa đại điện lao ra tứ phía, liên tiếp tiếng keng keng, tiếng “úi chao”, chỗ này chỗ kia, trong giây lát các thanh kiếm trong tay bọn đạo sĩ phái Toàn Chân đều rơi xuống đất, cổ tay mỗi người đều trúng kiếm. Là nàng toàn sử một chiêu “Hạo uyển ngọc trọc”, chúng đạo sĩ đều thấy kiếm quang của nàng lướt qua trước mắt, cổ tay đã cảm thấy đau nhói, hoàn toàn thúc thủ, không kịp chống đỡ. Nếu nhát kiếm của nàng không phải xỉa vào cổ tay, mà đâm vào chỗ yếu hại nơi ngực bụng, thì xác chết đã ngổ ngang trong điện. Chúng đạo sĩ sau khi bị thương đều kinh hãi nháy tránh, trước tượng thần Tam Thanh chỉ còn bọn Doãn Chí Bình bị trói đứng đó mà thôi.

Tiểu Long Nữ từ sau khi học được thuật phân tâm nhị dụng, trừ việc luyện qua vài lần ở nơi đồng không mông quạnh, nàng chưa động thủ với ai, hôm nay đem ra thi thố, chính nàng cũng không ngờ thuật đó lại có uy lực mạnh mẽ như vậy, sau khi đánh bạt cả đám đạo sĩ, nàng dừng tay kinh ngạc.

Triệu Chí Kính thấy tình hình bất lợi, vội rút kiếm hộ thân, đồng thời lùi dần ra sau. Tiểu Long Nữ vốn căm hận hấn, nàng lắc mình một cái, song kiếm đã ngăn chặn cả trước mặt lẫn sau lưng hấn. Triệu Chí Kính vung kiếm mở đường, chỉ nghe keng một tiếng, Doãn Khắc Tây nói:

- Các hạ không xong đâu, tránh ra!

Thì ra Doãn Khắc Tây đã dùng kim long tiên đánh bạt kiếm của Tiểu Long Nữ. Tiểu Long Nữ đã thương liền mười mấy người, bây giờ mới có một người đỡ được kiếm của nàng.

Tiểu Long Nữ nói:

- Hôm nay ta tới đây tìm đạo sĩ phái Toàn Chân trả thù, không liên can gì đến người ngoài, các hạ hãy mau tránh ra.

Doãn Khắc Tây vừa rồi thấy nàng sử kiếm như tia chớp, cũng lạnh người, nhưng rốt cuộc y là cao thủ hạng nhất, không thể chỉ vì một lời nói của đối phương đã xuôi tay lui ra, nên cười nói:

- Phái Toàn Chân có người tốt kẻ xấu, một số kẻ quả thật đáng chết, nhưng không biết mấy tên tặc đạo đáng chết đã đắc tội gì với cô nương?

Tiểu Long Nữ chỉ hừm một tiếng, không trả lời.

Doãn Khắc Tây nghĩ thoát đầu mình đã nói năng tử tế, động thủ nếu thua, nàng cũng không đến nỗi hạ độc thủ, khi thấy tình thế bất lợi, y sẽ lùi tránh ngay, người ngoài thấy mình và nàng quen nhau, cũng sẽ không cười mình nhút nhát, thế là y cười hì hì, nói:

- Long cô nương, xa nhau lâu ngày, cô nương quý thể ra sao?

Tiểu Long Nữ lại hừm một tiếng, mục quang không rời Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính, chỉ lo chúng thừa cơ đào tẩu. Doãn Khắc Tây nói:

- Tức giận mấy gã tặc đạo kia, chỉ tổ bản tay cô nương thôi. Cô nương chỉ cần chỉ mặt tên nào, tại hạ sẽ thu thập hấn cho cô nương.

Tiểu Long Nữ nói:

- Được, các hạ hãy giết tên này cho bốn cô nương.

Nàng nói và chỉ mặt Triệu Chí Kính.

Doãn Khắc Tây nghĩ: “Người này đã nhận sắc phong của đại hãn Mông Cổ, sao lại giết hấn?” nói:

- Triệu chân nhân là người rất tốt, e rằng cô nương nhầm lẫn mất rồi, để tại hạ bảo hấn tạ tội với cô nương thì được.

Tiểu Long Nữ hơi cau mày, tay trái đã đâm kiếm về phía Doãn Khắc Tây nhanh như chớp. Doãn Khắc Tây vung kim tiên gạt đi, chỉ nghe “Ồi!” một tiếng, Triệu Chí Kính đứng phía sau Doãn Khắc Tây đã trúng một kiếm vào vai. Bọn cao thủ như Tiêu Tương Tử cũng không nhìn ra nàng xuất chiêu kiểu gì, chỉ đoán có lẽ nàng đã đâm kiếm bên tay phải, vòng qua người Doãn Khắc Tây ra phía sau y.

Doãn Khắc Tây cả kinh, nghĩ nhất kiếm này tuy không đâm y, nhưng y không thể che chở cho Triệu Chí Kính, thì cũng mất mặt, đối phương xuất chiêu quá nhanh, hoàn toàn không nhìn rõ đường tiến thoái của song kiếm, như vậy chắc chắn y giao đấu sẽ thất bại, bèn

thu tiên lại, nói:

- Long cô nương, mong cô nương thủ hạ lưu tình!

Tiểu Long Nữ không buồn lý đến y, không coi y là địch hay ta, di chuyển hai bước sang bên trái.

Doãn Khắc Tây nhìn theo, vẫn muốn che chở cho Triệu Chí Kính, bỗng nghe xoẹt một tiếng, y kinh ngạc ngoảnh lại, thấy áo bào ở vai trái của Triệu Chí Kính đã bị mũi kiếm đâm trúng, máu tươi loang đỏ. Nhất kiếm này của Tiểu Long Nữ đâm thế nào, người ngoài cũng không thể hiểu nổi, kiếm pháp tinh diệu thần tốc đến mức này, tựa hồ lai khứ vô tung, có thể dả thương kẻ địch nấp sau người khác.

Triệu Chí Kính trúng liền hai kiếm, nghĩ bụng Doãn Khắc Tây võ công tầm thường, không đáng làm chỗ dựa, trong cơn nguy cấp hấn vọt tới bên cạnh Tiêu Tương Tử. Tiểu Long Nữ giả bộ không nhìn thấy, nàng xoay người, tay trái đâm một kiếm về phía Doãn Khắc Tây, tay phải đã chĩa mũi kiếm tới trước ngực Ni Ma Tinh. Ni Ma Tinh tay trái nắm quả trượng, tay phải dùng thiết xà gạt kiếm, bỗng nghe Triệu Chí Kính rú lên, rồi keng, kiếm của hắn rơi xuống nền, thì ra cổ tay hắn đã bị trúng kiếm. Chiêu này càng kỳ quái. Rõ ràng Tiểu Long Nữ đứng cách xa hắn, đang bận công kích hai đại cao thủ khác, tại sao lại dả thương được hắn?

Tiêu Tương Tử nói:

- Hừ, Long cô nương kiếm pháp khá lợi hại, tại hạ cũng muốn lĩnh giáo!

Tả chưởng đẩy sang bên cạnh, Triệu Chí Kính chỉ cảm thấy một luồng đại lực đẩy vào vai hắn, hắn phải loạng choạng lui ra xa mấy trượng mới đứng vững lại được. Tiêu Tương Tử chưởng lực chưa thu về, cương bỗng đã đồng thời đánh ra.

Mã Quang Tá vốn giao hảo với Dương Quá và Tiểu Long Nữ, lúc này trong bụng lo cho nàng, kêu to:

- Không biết ngượng, đúng là không biết ngượng, ba đại tông sư võ lâm vây đánh một thiếu nữ!

Tiêu Tương Tử nghe vậy, mặt hơi nóng. Bọn này vốn chẳng lý gì tới chuyện đạo đức nhân nghĩa, song đều là hạng ngạo mạn tự phụ, hết sức chú trọng thể diện thân phận. Bình thời đừng nói ba người liên thủ, ngay đơn đả độc đấu bọn họ cũng không động thủ với một thiếu nữ, nhưng lúc này tự biết một mình không đối phó nổi với kiếm chiêu xuất quỷ nhập thần của Tiểu Long Nữ, nên bọn họ làm như

không nghe thấy câu nói châm biếm của Mã Quang Tá, nghĩ: “Gã hộ pháp kia, bọn ta cùng đi lo việc mi lại trợ giúp người ngoài, khi trở về phải trị cho mi một trận mới được”. Trong lúc nghĩ thế, kiếm quang đã loang loáng trước mặt, Tiểu Long Nữ đã xuất chiêu. Ba người đều không nhìn rõ kiếm thế của nàng, cùng nhảy lùi ra hơn một trượng, múa binh khí che đỡ chỗ yếu hại trên người mình.

Bọn võ sĩ Mông Cổ kéo đám đạo sĩ Doãn Chí Bình, Lý Chí Thường, Vương Chí Thản đứng sát vào tường điện, biết rằng cuộc đấu của bốn người kia sẽ rất ác liệt, chỉ cần có một thứ binh khí bị văng ra, tất có người chết hoặc bị thương.

Ni Ma Tinh, Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây đều mong Tiểu Long Nữ xuất thủ tấn công người khác trước, để mình nhận biết chiêu số của nàng, may ra có cơ thủ thắng. Cả ba cùng nghĩ vậy, thế là cùng thi triển tuyệt kỹ bình sinh, che chắn toàn thân thật chặt chẽ, trước hết chưa cần mình thắng, chỉ cầu đối phương không thể thắng. Ba đại cao thủ vừa ra tay đã thủ thế, bình sinh thật hiếm thấy, nhưng vì đối phương quá mạnh, nếu tiến công ngay, chỉ e chuốc lấy nhục nhã.

Trong đại điện, Tiểu Long Nữ đứng giữa, song kiếm chỉ xuống nền, bọn Tiêu Tương Tử ba người chia nhau đứng ba phía, trước mỗi người đều có một luồng hàn quang loang loáng. Kim tiên của Doãn Khắc Tây múa thành một đạo hoàng quang, thiết xà của Ni Ma Tinh là một bóng đen chợt tiến chợt thoái, cương bồng của Tiêu Tương Tử thì múa thành một tấm màn xám che chắn trước mặt.

Tiểu Long Nữ nhìn ba người một cái, nghĩ: “Ta và ba người không oán không thù, ta không rỗi hơi động thủ với các người”. Thấy Triệu Chí Kính len lén định lùi vào sau bức tượng thần, tay áo nàng liền phát ra, chân bước tới. Ni Ma Tinh và Tiêu Tương Tử từ hai bên xáp lại chặn nàng. Tiểu Long Nữ đang đuổi theo Triệu Chí Kính, bị hai người chặn lại, bèn hỏi:

- Hai vị có nhường lối hay không thì bảo?

Tiêu Tương Tử nghĩ: “Mình với nàng ta không thù oán, vị tất nàng hạ độc thủ. Chưởng giáo phái Toàn Chân có gì tốt với ta mà ta phải vì hấn chuốc thù với cường địch?” Hấn trừ trừ chưa đáp, Ni Ma Tinh đã nói:

- Bọn ta không nhường, xem tiểu yêu nữ nhà ngươi có bản sự gì cứ thi thố ta coi.

Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây cùng trừng mắt nhìn Ni Ma

Tinh, nghĩ thầm: “Bọn ta không nhường thì thôi, sao lại đi nói ác như vậy? Làm như một mình người cũng chặn được nàng ta không bằng, thật là không biết tự lượng sức mình!” Hai người cùng không biết rằng Ni Ma Tinh bị mất hai chân là vì Dương Quá và Lý Mạc Sầu, mà Dương Quá là tình lang của Tiểu Long Nữ, nên Ni Ma Tinh trút oán hận lên người nàng, khi động thủ với nàng, hấn không giống hai người kia, hấn có ý một mất một còn với nàng.

Tiểu Long Nữ biết rằng muốn giết hai gã Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính, phải đánh đuổi ba cao thủ này đã, bèn lạnh lùng nói:

- Ba vị đã không chịu nhường, thì bốn cô nương đành đắc tội!

Lời vừa dứt, kiếm quang loang loáng, chỉ nghe một tiếng keng thật dài, rồi Tiểu Long Nữ nhảy lùi lại hơn một trượng, trở lại đứng giữa đại diện. Bọn Doãn Khắc Tây, Tiêu Tương Tử đều thất sắc. Nguyên tiếng keng thật dài vừa qua là do hơn bốn chục tiếng binh khí đụng nhau rất ngắn tạo nên. Trong giây lát Tiểu Long Nữ đã sử hơn bốn chục chiêu kiếm, Tiêu Tương Tử và Ni Ma Tinh thủ thân chặt chẽ, một giọt nước cũng không vào lọt, mỗi chiêu đụng vào binh khí phát ra một tiếng ngắn, người ngoài nghe chúng hợp lại thành một tiếng dài. Chiêu số tấn công của nàng mau lẹ như thế khiến cho bọn Tiêu Tương Tử kinh hãi. Vừa rồi bọn họ múa binh khí thủ thân kín đáo từ trước, chứ đợi nàng xuất chiêu mới giờ binh khí chống đỡ thì đã trúng đòn cả rồi.

Tiểu Long Nữ tấn công không thành, cũng thán phục họ phòng thủ nghiêm mật, nhẹ nhàng nhảy lùi về phía sau, mặt hướng về phía Tiêu Tương Tử, nhưng song kiếm lại tấn công về phía Doãn Khắc Tây, keng keng liên mười hai tiếng, nghe như tiếng gậy đàn dồn dập, Doãn Khắc Tây dùng kim tiên cũng đánh bật mười hai chiêu đó.

Hai phen công thủ, bốn người đều tự hiểu thâm; Tiểu Long Nữ không thành công, vì nội lực không mạnh, kinh lực của kiếm chiêu chưa chế ngự nổi binh khí của đối phương, giá như chân lực ngang ngửa như ba người, thì họ đã không thể chống cự. Tiểu Long Nữ trở vào giữa đại diện, nghĩ cách phá địch, thấy ba đối thủ múa binh khí càng lúc càng nhanh thêm, làm sao tìm ra chỗ sơ hở? Nàng nghĩ: “Họ múa binh khí như thế, nội lực sẽ bị tiêu hao rất lớn, khó bề kéo dài, mình chỉ việc đợi, chẳng mấy chốc sẽ tìm ra chỗ sơ hở. Cứ để cho Triệu Chí Kính đào tẩu, tìm hấn sau cũng không sao”; thế là nàng rung rung song kiếm, tưởng như tấn công mà không phải, sẵn sàng tung đòn nhưng chưa ra đòn, làm cho ba đối thủ không dám ngừng

múa binh khí. Tiếc rằng bọn Tiêu Tương Tử nội lực đều vô cùng thâm hậu, họ múa binh khí như thế, nhất thời khí lực chẳng giảm sút chút nào. Tiểu Long Nữ thấy chưa có sơ hở để lợi dụng, thì cứ đứng đó, thần sắc nhàn nhã, đoan nghiêm. Tính nàng vốn lãnh đạm, đuổi theo Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính hơn một tháng trời mà không hề xuất thủ, bây giờ chờ nửa ngày đâu có ngại gì? Hai mươi năm tự thủ trong tòa cổ mộ tĩnh mịch, nàng đã sớm luyện thành lòng nhẫn nại vô song.

Ni Ma Tinh thấy nàng chống kiếm nhàn nhã, làm như xung quanh không có người, thì hấn không trấn tĩnh được nữa, gầm lên một tiếng, vung thiết xà tấn công nàng rất lẹ. Hấn vừa ra đòn, lộ ngay sơ hở bên trái; Tiểu Long Nữ thọc kiếm chéch tới, Ni Ma Tinh dùng quả trượng ghìm lại, nhưng cảm thấy vai hơi đau, liếc mắt một cái, thấy vai áo bên trái bị thủng một lỗ, máu tươi chảy ra. May mà Tiểu Long Nữ đề phòng hấn dùng thiết xà tấn công, chứ không thì hấn đã bị chém lìa mất một cánh tay rồi.

Ni Ma Tinh công kích không thành, lại còn bị thương, trong lòng tuy giận, song không dám tiến công nữa. Ba người ở ba phía múa tít binh khí, Tiểu Long Nữ đứng ở giữa chẳng buồn để tâm. Doãn Khắc Tây đã sử bộ “Hoàng sa vạn lý tiên pháp” đến lần thứ tư, đột nhiên nảy ra một kế, gọi:

- Ni Ma huynh, Tiêu Tương huynh, bọn ta hãy nhất tề tiến vào nửa bước.

Ni Ma Tinh và Tiêu Tương Tử chưa hiểu dụng ý của Doãn Khắc Tây, nhưng biết y là đại thương gia Tây Vực, kiến thức quảng bác, đầu óc thông minh, thế nên làm theo lời y, nhất tề tiến vào nửa bước. Doãn Khắc Tây vừa bước vừa nói:

- Phòng thủ phải kín đáo, bước chân phải chậm rãi. Bọn ta lại nhất tề tiến vào nửa bước.

Ni, Tiêu hai gã làm theo.

Ba người thận trọng cứ thế hành động, lát sau lại tiến vào nửa bước; lúc này ai ai cũng thấy vòng vây của ba người quanh Tiểu Long Nữ cứ dần dần thu hẹp lại, cuối cùng sẽ dồn nàng vào một chỗ. Ba người tuy không tấn công, nhưng mỗi người múa binh khí như thế tạo nên thành đồng vách sắt khép dần vào, ba người thủ thế hợp thành một thế công hùng mạnh, thật khó chống cự. Bọn võ sĩ Mông Cổ và đám đạo sĩ theo phe Triệu Chí Kính nhìn cảnh ấy mừng thầm, các

đạo sĩ còn lại thì lo cho nàng.

Tiểu Long Nữ thấy ba người càng lúc càng vào gần, chiêu số binh khí của họ tuyệt không có chỗ nào sơ hở, không lâu sẽ bị họ dồn ép tan tành, bèn vung song kiếm đâm liên tiếp, tiếng keng keng dồn dập, chiêu nào cũng đụng phải binh khí của đối phương. Nàng tấn công mấy chục kiếm, đều bị đánh bật trở lại, ba người kia vẫn cứ tiến vào nửa bước. Tiểu Long Nữ dần dà hoảng loạn, lúc lùi sang trái, nàng bị vấp chân một cái, người hơi lạng đi, đây là chỗ đại sơ hở trong kiếm pháp; nếu bọn Tiêu Tương Tử thừa cơ tấn công, thì nàng đã gặp nguy hiểm cực lớn.

Nguyên dưới nền đại điện vút ngổn ngang mấy chục thanh kiếm, toàn là của các đạo sĩ phái Toàn Chân bị người ta tước đoạt mà quẳng xuống đất. Tiểu Long Nữ vừa rồi chân trái đạp phải một cái cán kiếm, suýt nữa thì ngã.

Nàng chợt nghĩ: “Người khác hai tay sử song kiếm, mình đã học thuật phân tâm nhị dụng, hai tay có thể sử dụng bốn thanh kiếm. Dầu không có uy lực, cũng làm kẻ địch hoảng loạn, mình sẽ thừa cơ thoát khốn”. Bèn giao kiếm từ tay trái sang tay phải, rồi cúi xuống nhặt hai thanh kiếm dưới nền lên, mỗi tay hai kiếm cùng vung ra,

Bọn Ni Ma Tinh, Tiêu Tương Tử cả kinh, đều nghĩ: “Chiêu số của cô nương này càng lúc càng lạ, bốn kiếm cùng sử, thật là chưa từng thấy!” Nhưng ba người đã có chủ định là bất biến ứng vạn biến, bất kể nàng sử dụng chiêu thuật kỳ quái gì, họ cũng chỉ thủ không công, từng bước dồn lại.

Tiểu Long Nữ bốn kiếm cùng sử, tuy làm cho người ta kinh ngạc, nhưng uy lực không bằng chỉ sử hai kiếm. Nếu sử mỗi tay một kiếm, tay trái sử kiếm pháp phái Toàn Chân, tay phải sử Ngọc nữ kiếm pháp, sẽ không có một kẻ hở; đằng này bốn kiếm cùng sử, hóa ra không linh hoạt, không đắc thủ ứng tâm.

Bọn Tiêu Tương Tử phát giác kiếm chiêu của nàng đột nhiên chậm lại, mũi kiếm đâm tới cũng không thần diệu khôn lường như lúc trước. Ni Ma Tinh vung thiết xà có ý tấn công. Doãn Khắc Tây vội kêu:

- Đừng làm thế, đó là kế dẫn dụ của đối phương đấy!

Ni Ma Tinh được nhắc nhở, giật mình, nghĩ thầm, may có tay lái buôn khôn ngoan nhắc mình, thì ra cô nương này giảo hoạt, chỉ chờ mình tấn công sẽ lập tức phản kích, chẳng những thế hợp vây bị phá,



ngay cả tính mạng mình cũng khó toàn.

Kỳ thực Tiểu Long Nữ hoàn toàn không có ý dụ địch, nhưng nghe Doãn Khắc Tây nói vậy, thì nghĩ: “Hắn bảo ta dụ địch, thì ta dụ thật xem sao”. Đột nhiên tay phải vung một thanh kiếm lên trời, thanh kiếm thứ hai đâm ra; tay trái cũng vung một thanh kiếm lên trời. Bọn Tiêu Tương Tử kinh ngạc, không hiểu nàng lại giở trò gì, chỉ thấy hai thanh kiếm từ trên không chưa rơi xuống, nàng lại tung hai thanh kiếm còn lại lên trời, hóa ra trong tay không còn thứ binh khí nào.

Doãn Khắc Tây nói:

- Phải nghiêm thủ, nhất thiết không được tấn công.

Y không biết dụng ý của Tiểu Long Nữ, cho rằng chỉ cần phòng thủ nghiêm mật, từng bước tiến vào là sẽ thắng. Đối phương tuy đang tay không, song chẳng cần mạo hiểm tấn công.

Tiểu Long Nữ cúi xuống, hai tay không ngừng chộp các thanh kiếm ở dưới nền mà tung lên trời, đồng thời chộp những thanh kiếm từ trên rơi xuống mà tung lên. Mấy chục thanh kiếm tung lên rơi xuống, hàn quang loang loáng, y như một kỳ quan. Võ công phái Cổ Mộ vốn không lấy nội lực trầm hùng làm sở trường, mà dựa vào thủ pháp mau lẹ để thủ thắng. Hồi Tiểu Long Nữ truyền thụ võ công cho Dương Quá, từng dạy chàng cách dùng song chưởng chặn giữ tám mươi một con chim sẻ. Thủ pháp “Thiên la địa võng thế” thi triển ra, bầy chim sẻ còn có thể chặn được, nữa là mấy chục thanh kiếm, cứ được nàng chộp bắt tung lên như không, tưởng chừng trong tay nàng lúc nào cũng có binh khí và lúc nào cũng không có binh khí. Bọn Tiêu Tương Tử cứ há mồm tròn mắt mà nhìn, nghĩ cô nương này đang làm trò ảo thuật gì đây.

Đột nhiên Tiểu Long Nữ tay trái hất vào cán một thanh kiếm đang rơi xuống, làm cho nó bay ngang đâm nhanh về phía Doãn Khắc Tây, mũi kiếm đụng vào tấm màn kim long tiên mà y đang múa, bật lại cực nhanh về phía Ni Ma Tinh. Ni Ma Tinh đang múa thiết xà rất gấp, kiếm đụng vào nó văng về phía Tiểu Long Nữ. Lúc này từ trên không lại có hai thanh kiếm rơi xuống, Tiểu Long Nữ chộp cả ba thanh kiếm mà tấn công ba người.

Giờ thì mấy chục thanh kiếm không bay lên trời nữa, mà luẩn quẩn quay cuồng quanh ba tấm màn do binh khí của ba người kia tạo thành, có mấy thanh kiếm đụng mạnh vào thiết xà của Ni Ma Tinh,

bị gãy rời làm hai đoạn. Tiểu Long Nữ mang bao tay kim loại, vỗ vào lưỡi kiếm mà không bị thương, nàng từ nhỏ đã luyện thủ pháp “Thiên la địa võng thế”, công phu tiến thoái trong phòng càng vô song, mắt tinh tay lẹ, càng đấu càng nhanh, trong lòng không gợn tạp niệm, cũng không bận tâm xem trận ác chiến này ai thắng ai bại, ai sống ai chết. Có lúc nàng tiện tay chộp được cán kiếm thì đâm địch vài nhát, có lúc chộp kiếm ném luôn về phía địch. Khi nàng cầm song kiếm trong tay, bọn Tiêu Tương Tử đã khó chống đỡ, bây giờ mấy chục thanh kiếm bay loạn đâm loạn, hỏi làm sao họ địch nổi? Hướng hồ khi các thanh kiếm đung vào binh khí của ba người kia, phương hướng và lực đạo là không thể khống chế, họ chưa đá thương nhau, chỉ là do số mệnh mà thôi.

Tiểu Long Nữ tung kiếm lên trời, vốn chỉ định làm rối mắt đối phương, lúc này tình thế biến hóa, hết sức có lợi cho nàng một cách bất ngờ. Giữa tiếng bay vù vù của binh khí, đã nghe thấy tiếng thở hổn hển của Ni Ma Tinh và Doãn Khắc Tây. Cương bồng của Tiêu Tương Tử vẫn múa nhanh, song đã có vẻ loạn choạng. Đột nhiên tay phải của Doãn Khắc Tây thông xuống, y kêu:

- Hỏng rồi!

Nguyên có ba thanh kiếm bay tới, ba thanh kiếm này sau khi đung phải binh khí của Ni Ma Tinh và Tiêu Tương Tử thì bật ra, cùng văng về phía Doãn Khắc Tây, y dùng nhuyễn tiên hất đi, nhưng đúng lúc ấy Tiểu Long Nữ lại thọc kiếm đến, y cảm thấy cổ tay đau nhói, không nắm được nhuyễn tiên nữa.

Nghe xoảng một tiếng, nhuyễn tiên của Doãn Khắc Tây rơi xuống nền. Tiểu Long Nữ liên tiếp vung tay trái, bảy, tám thanh kiếm bay đi tấn công ba người, rồi hai tay chộp hai thanh kiếm, vọt tới trước mặt Doãn Khắc Tây.

Doãn Khắc Tây cổ tay bị thương, binh khí rơi xuống đất, bức tường sắt bao vây lập tức bị phá vỡ, y thấy song kiếm của Tiểu Long Nữ như hai tia chớp vọt tới, thì vội nhảy lùi ra sau. Khinh công của Tiểu Long Nữ đều cao hơn ba người, nàng vọt ra sau đại điện, đuổi theo Triệu Chí Kính.

Bọn Tiêu Tương Tử nhất thời chưa thể dừng tay múa binh khí, phải đợi cho mấy chục thanh kiếm rơi cả xuống đất xong xuôi. Doãn Khắc Tây ngượng ngùng, nói:

- Tiểu đệ bất tài, để nàng ta chạy mất rồi!

Ba người vốn không ai phục ai, chỉ tìm mọi cách chèn ép đối phương, nhưng vừa trải qua một trận ác đấu kinh tâm động phách, cả ba cùng có cảm giác thoát chết, bớt hẳn ý nghĩ thù địch đối với nhau. Ni Ma Tinh và Tiêu Tương Tử cùng nói:

- Cũng không thể trách Doãn huynh...

Lời chưa dứt, bỗng nghe tiếng binh khí va nhau từ núi sau vọng tới.

Trận đấu trong đại điện, bọn Ni Ma Tinh, Tiêu Tương Tử đều đã kinh sợ, nhưng bây giờ nghe trong tiếng binh khí va chạm có tiếng ngũ luân của Kim Luân pháp vương bay u u, rõ ràng Tiểu Long Nữ đang động thủ với Kim Luân pháp vương, thì ba người này đều nghĩ: “Đã có Pháp vương làm chủ tướng, mình ừa lại giúp công, chắc chắn sẽ thắng”. Doãn Khắc Tây nhặt nhuyễn tiên lên, gọi:

- Chúng ta cùng đuổi theo!

Đoạn y lao đi trước. Tiêu Tương Tử và Ni Ma Tinh suất lĩnh đám võ sĩ Mông Cổ chạy theo. Bọn chúng lúc này coi một mình Tiểu Long Nữ là đại địch, không thềm để mắt tới đám đạo sĩ phái Toàn Chân.

Bọn Doãn Chí Bình, Lý Chí Thường thấy đám võ sĩ Mông Cổ bỏ đi, liền tự cởi trói cho nhau, nhặt kiếm rồi cũng chạy ra núi sau.

Bọn Tiêu Tương Tử chạy tới trước cửa động Ngọc Hư, phía sau cung Trùng Dương, thấy luân ảnh, kiếm khí tung hoành, Kim Luân pháp vương đang gầm lên như sấm, Tiểu Long Nữ áo trắng hơn tuyết, hai người cách nhau hơn một trượng, đang giao đấu với nhau. Kim, ngân, đồng, thiết, diên ngũ luân cứ bay vòng vòng, phát ra tiếng u u vánh tai mọi người. Các chiếc luân của Pháp vương từng có cái bị mất trong giao chiến, đã được bổ sung, kích thước và trọng lượng hết như cái đã mất, chỉ không có hoa văn và chân ngôn, chứ sử dụng vẫn đặc tâm ứng thủ.

Doãn Chí Bình và Lý Chí Thường thấy cửa động Ngọc Hư đã bị các tảng đá lấp kín, không biết năm vị sư trưởng sống chết thế nào, nóng ruột cùng chạy tới bên cửa động. Đạt Nhĩ Ba cầm kim chữ, Hoắc Đô cầm cây quạt sắt, chỉ sau vài chiêu đã đánh lui các đạo sĩ.

Vương Chí Thản gọi to:

- Sư phụ, sư phụ có sao không?

Y lo sợ, giọng nghe như sắp khóc. Lý Chí Thường nghĩ: “Năm vị sư trưởng với huyền công của mình, đâu dễ để cho người ta chôn sống trong động? Chắc hẳn họ luyện đến thời khắc khản yếu, không thể

phân tâm chống địch. Vương sư đệ kêu như thế, lỗ năm vị bên trong nghe thấy, sẽ bị loạn trí mất”, vội nói:

- Vương sư đệ, đừng gọi, đừng làm kinh động các vị sư trưởng.

Wương Chí Thản lập tức tỉnh ngộ, đỡ Tống Đức Phương nằm dưới đất lên, thấy y bị thương không nhẹ, bèn tìm cách cấp cứu.

Bọn Tiêu Tương Tử đứng ngoài xem Pháp vương đấu với Tiểu Long Nữ, tuy lão ta thủ nhiều công ít, đỡ vài ba chiêu mới đánh trả một chiêu, nhưng ngũ luân uy lực cực mạnh, không để cho Tiểu Long Nữ tới gần, rõ ràng hay hơn lối đánh chỉ thủ không công vừa nãy của ba người. Ba người vừa thán phục, vừa đổ ky, nghĩ: “Lão hòa thượng này được phong làm đệ nhất quốc sư Mông Cổ cũng xứng đáng”. Ba người định giáp công hợp kích giúp Pháp vương, nhưng nhìn tình thế này, họ lại không muốn giúp lão ta nữa.

Bọn họ không biết rằng Pháp vương xuất chiêu tuy mạnh, nhưng trong bụng liên tiếp kêu khổ. Tiểu Long Nữ hai tay sử hai môn kiếm pháp khác nhau, phối hợp tinh diệu tuyệt luân, kiếm bên tay trái chém phía trước, kiếm bên tay phải đâm đằng sau, làm cho lão ta tiến không nổi, lùi chẳng xong. Mỗi chiêu kiếm lại tấn công mấy chỗ, lão đỡ chỗ này thì bỏ chỗ kia, thật khó lường toàn. Nếu không phải lão nội công, ngoại công đều đạt cảnh giới đăng phong tạo cực, mắt tinh tay lẹ, cương nhu phối hợp, võ công chỉ cần non kém tí chút, thì đã bị trúng mười mấy kiếm rồi. Kỳ thực Tiểu Long Nữ một mình sử dụng hai môn kiếm pháp, xuất chiêu tuy nhanh, song uy lực không thể bằng khi liên thủ với Dương Quá, chưa nói võ công thực sự không chỉ thua xa Pháp vương mà còn thua cả bọn Tiêu Tương Tử. Có điều là nàng thoát tiên đã xuất chiêu như chớp giật, ai ai cũng không nhận biết, nên họ bị hốt hoảng ngay từ đầu. Pháp vương từng bị thảm bại bởi “Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp”, nên vừa thấy nàng sử dụng kiếm pháp đó, đã lo sợ tìm cách thoát thân. Tiểu Long Nữ chiếm thượng phong, quả là khởi đầu thuận lợi.

Đấu đến năm, sáu chục chiêu, Pháp vương đã như kẻ chết đi sống lại, thu kim luân về hộ thân; thêm vài chiêu nữa, lão thu cả ngân luân về, rồi cả năm luân cùng thu về, chỉ thủ không công, hết như bọn Tiêu Tương Tử ban nãy. Năm chiếc luân kích thước, trọng lượng, màu sắc, hình dạng khác nhau, tạo thành năm đạo quang hoàn, bao quanh thân thể Pháp vương.

Bỗng nghe Tiểu Long Nữ và Pháp vương cùng khê quát “Trúng này!” tiếp đến hai tiếng choang choang. Hai người nhảy tới nhảy lui,

xuất thủ càng lúc càng nhanh, cao thủ như bọn Tiêu Tương Tử cũng không nhìn rõ hai người biến chiêu thế nào. Pháp vương dường như dùng lực uy mãnh của luân đối công với Tiểu Long Nữ, nàng thì không địch nổi, song lão ta lại bỏ cái sở trường của mình, đi đua sự nhanh nhẹn với nàng, thành thử lão không tránh khỏi bất lợi.

Đột nhiên Ni Ma Tinh cảm thấy mặt hơi rát, tựa hồ bị trúng một loại ám khí nhỏ li ti nào đó. Hắn kinh hãi đưa tay lên sờ má, mặt không sao, nhưng tay có máu dính. Hắn kinh ngạc, lại thấy có giọt máu bắn tới mặt Doãn Khắc Tây, mới biết giữa hai người kịch đấu đã có một người bị thương. lát sau thì tấm áo trắng của Tiểu Long Nữ cũng lấm tẩm các giọt máu tươi trông như những đóa hoa đào vẽ trên lụa trắng. Ni Ma Tinh mừng rỡ reo lên:

- Tiểu yêu nữ bị thương rồi!

Kiểm quang loáng lên hai lần, Pháp vương khẽ rên rĩ, Tiêu Tương Tử lạnh lùng nói:

- Không đâu, là đại hòa thượng bị thương đó!

Ni Ma Tinh nghĩ: “Phải rồi, là Pháp vương bị thương, máu văng sang áo Tiểu Long Nữ, nếu Pháp vương bỏ mạng dưới tay nàng, thì không cách gì chế ngự được nàng nữa”, hắn liền gọi:

- Doãn huynh, Tiêu huynh, bọn ta cùng xông vào đi!

Rồi hắn vung thiết xà từ từ tiến đến sau lưng Tiểu Long Nữ. Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây cũng thấy không thể tự thủ bàng quan thêm, bèn từ hai phía tiến vào.

Pháp vương bị trúng ba kiếm, nhưng đều là vết thương nhẹ, đang cơn nguy cấp lại có ba người trợ giúp, thì nhẹ cả người, thấy bọn Tiêu Tương Tử không xuất thủ công kích, mà chỉ dùng binh khí hộ thân, từ ba phía khép dần vào, thì biết rằng một lúc nữa Tiểu Long Nữ sẽ bị hạ sát.

Trước cửa động Ngọc Hư, bên cánh rừng tùng xanh, bốn quái khách võ lâm vây đánh một bạch y thiếu nữ. Đám võ sĩ Mông Cổ và các đạo sĩ phái Toàn Chân kinh hồn khiếp vía, chưa từng thấy một trận ác chiến như thế này!

Bỗng nghe một tiếng rầm kinh thiên động địa, cát bay đá lở, khói bụi bốc lên, mấy chục tảng đá lấp cửa động Ngọc Hư lăn đi, năm vị đạo nhân từ trong động thông thả bước ra, chính là Toàn Chân ngũ tử Khưu Xứ Cơ, Lưu Xứ Huyền...

Bọn Doãn Chí Bình, Lý Chí Thường cả mừng, cùng reo to:

- Sư phụ!

Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba thì cả kinh, thấy thanh thế phá toang cửa động quả thật kinh hồn. Hai người cầm binh khí lao tới. Toàn Chân ngũ tử cùng dạt sang một phía nhường lối, rồi đột nhiên mười chưởng cùng giơ ra, đặt trên lưng Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba, đẩy hai gã bắn ra xa hơn một trượng.

Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba võ công ngang ngựa với Hách Đại Thông, tuy không tinh diệu bằng Khuư Xứ Cơ, Vương Xứ Nhất, song cũng quyết không chỉ vì một chiêu đã bị bắn văng đi như vậy. Nguyên Toàn Chân ngũ tử bế quan tĩnh tu trong động Ngọc Hư, tìm cách chiết giải “Ngọc nữ tâm kinh”. Năm người vắt óc suy nghĩ ngày đêm, thấy võ công mà Tiểu Long Nữ và Dương Quá hiển thị mỗi chiêu thức đều là khắc tinh của võ học phái Toàn Chân, muốn thủ thắng về chiêu thuật, thật khó lòng. Sau Khuư Xứ Cơ từ “Thiên Cang Bắc Đẩu trận pháp” ngộ ra một điều, nói:

- Chúng ta biến hóa chiêu thuật thì không kịp, nhưng có thể hợp lực cả năm người, lấy kinh lực bù cho sự bất túc của chiêu số.

Thế là năm người suy tính pháp môn hợp lực công địch, mỗi chiêu đánh ra, đều qui tập kinh lực của năm người vào một điểm. Họ tự biết trong đám đệ tử đời thứ ba, thứ tư không có lấy một nhân vật nào kiệt xuất vậy thì chỉ còn cách dựa vào số đông, hợp lực mà tự vệ. Sau hơn một tháng, cuối cùng họ sáng tạo ra chiêu “Thất tinh tụ hội”. Chiêu này cũng là diễn xuất ra từ “Thiên Cang Bắc Đẩu trận pháp”, tuy gọi là “Thất tinh tụ hội”, song cũng không nhất định phải do bảy người liên thủ, mà sáu người, năm người, bốn người, ba người cũng có thể hợp lực thi triển.

Khi Kim Luân pháp vương suất lĩnh bọn võ sĩ khuôn đá lấp cửa động Ngọc Hư, Toàn Chân ngũ tử đang luyện chiêu “Thất tinh tụ hội” đến thời khắc khẩn yếu, tuyệt nhiên không thể phân tâm; thừa biết có đại địch đến tấn công, cũng không thềm lý tới, đến khi năm người luyện tới ngũ lực qui nhất, hòa quyện thành một, mới phá cửa động mà ra. Chỉ tiếc chiêu này mới luyện được ba, bốn thành hỏa hầu, song Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba cũng đã không địch nổi, bị Toàn Chân ngũ tử đánh văng đi.

Toàn Chân ngũ tử quay người lại, thấy bọn Pháp vương bốn người đang vây đánh Tiểu Long Nữ, họ nhìn nhau, bất giác cùng tái mặt, nghĩ bụng: “Thôi rồi, không ngờ võ công phái Cổ Mộ tinh diệu nhường ấy, suốt đời cũng không còn hi vọng thắng được”. Chiêu thức họ khổ

luyện trong động đều xuất phát từ thứ võ công mà Tiểu Long Nữ và Dương Quá hiển thị, đâu ngờ bây giờ họ lại chứng kiến một thứ kiếm pháp thần kỳ, mà họ nhìn còn chưa hiểu, nói gì đến cách hóa giải?

Võ công của bốn đại cao thủ kia đều cao hơn Toàn Chân ngũ tử, Khuu Xứ Cơ nghĩ: “Giả dụ tiên sư còn sống, chắc có thể đánh thắng họ. Chu sư thúc hẳn cũng cao hơn họ một bậc, nhưng nếu cùng lúc bị họ vây công, thì chín phần mười là không địch nổi”. Năm lão đạo nhân cúi đầu buồn bã, thậm hồ thẹn rằng đời sau không bằng đời trước, không kế thừa sự nghiệp của tiên sư, đại địch tràn đến, phái Toàn Chân xem ra không còn chỗ đứng chân. Nhìn chiêu chiêu hung hiểm, bước bước nguy cơ, Toàn Chân ngũ tử càng nhìn càng kinh hãi, không kịp hỏi đệ tử nguyên do biến cố.

Lúc này trận đấu giữa Tiểu Long Nữ với bốn người đã biến hóa. Tiểu Long Nữ liên tiếp công kích, bốn người kia chủ yếu chỉ phòng thủ, hầu như không đánh trả, nhưng cứ áp sát vào dần. Tình thế của Tiểu Long Nữ càng lúc càng bất lợi, mấy lần nàng định phá vây tạm lui, nhưng đối phương phòng thủ nghiêm mật dị thường, chiêu nào của nàng cũng bị đánh bật trở lại.

Nàng biết Kim Luân pháp vương chủ trì cuộc vây hãm, không thể dùng lối tung kiếm như ban nãy, huống hồ trong tay nàng cũng chỉ có hai thanh kiếm mà thôi.

Từ lúc nàng đả thương Lộc Thanh Đốc trong đại diện tới lúc này đã đấu gần một canh giờ, cảm thấy sức đuối dần, mà cường địch thì càng lúc càng áp sát. Toàn Chân ngũ tử lại đứng chờ một bên, năm lão đạo nhân này cũng thuộc hàng cao thủ, tứ phía đều là địch, nàng trợ trợ một mình, hôm nay có lẽ sẽ bỏ mạng chốn này.

Bỗng nàng nghĩ thầm: “Mình chết không có gì tiếc, chỉ... chỉ ước gì trước khi nhắm mắt, được gặp lại Quá nhi? Lúc này chàng ở đâu? Chắc là đang thân thiết với Quách cô nương, không chừng đã thành hôn với nàng ta rồi, chàng đâu còn nhớ đến mình kia chứ? Không, không, Quá nhi không phải kẻ như vậy, chàng dù có thành hôn với Quách cô nương, cũng không khi nào quên mình, ước gì mình được thấy mặt chàng lần cuối...”

Khi nàng rời thành Tương Dương, đã quyết ý vĩnh viễn không gặp lại Dương Quá, nhưng vào lúc sinh tử hệ trọng này, nàng lại chỉ nghĩ đến chàng. Nghĩ đến Dương Quá, phân tâm nhị dụng đột nhiên biến thành một lòng chuyên chú, kiếm chiêu hai tay như nhau, không còn uy lực của “Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp” nữa. Pháp vương thấy đấu

pháp của nàng biến đổi, ban đầu còn tưởng nàng cố ý giả nhược dụ địch, nhưng sau vài chiêu thấy không phải vậy, lão bèn tiến lên nửa bước, ngân luân hộ thân, tay phải giơ kim luân kích vào thanh kiếm của nàng.

Chỉ nghe keng một tiếng nhẹ, thanh kiếm vượt khỏi tay trái Tiểu Long Nữ bay lên không trung và gãy đôi ở trên cao. Pháp vương vốn chỉ đánh thăm dò, không ngờ thành công ngoài dự liệu, lại vung kim luân đánh tới. Tiểu Long Nữ kinh hãi, vội trấn tĩnh, đâm trả liền ba nhát, nhưng lúc này chỉ còn một thanh kiếm, võ công càng thua xa Pháp vương. Bọn Tiêu Tương Tử ba người thấy lợi thế cùng ùa vào tấn công.

Tiểu Long Nữ cười nhạt, đã không còn thiết gì giao đấu nữa, chợt nhìn thấy bên cạnh cây tùng ngoài xa ba trượng có một bụi hoa hồng, mấy bông hoa đỏ thắm, thì đột nhiên nàng nhớ đến quang cảnh nàng cùng Dương Quá luyện “Ngọc nữ tâm kinh”, nàng nghĩ: “Mình đã không được gặp lại Quá nhi, thì trước khi chết một lòng nhớ đến chàng vậy”. Thế là nàng thần sắc nhu hòa, nhắm mắt lại mà nhớ.

Bọn Pháp vương vây quanh vốn đã có thể ra đòn đánh chết nàng, tự dưng thấy nàng thần sắc cổ quái, dường như quên cả việc nghênh địch, thì họ kinh ngạc, không biết nàng sắp thi triển tà pháp gì, bốn thứ binh khí sững lại giữa chừng, không đánh tới. Nhưng cũng chỉ là giây lát, thiết xà của Ni Ma Tinh liền đánh tới trước tiên.

Bỗng có tiếng gió lướt bên cạnh, có người đâm kiếm tới Ni Ma Tinh vội thu thiết xà về chống đỡ, chỉ thấy bóng người chao động, là Doãn Chí Bình vọt đến che trước mặt Tiểu Long Nữ, xoay thanh kiếm, chìa cán cho nàng. Tiểu Long Nữ nhìn mà không thấy, nghe cũng không thấy, đã không còn để tâm đến cuộc giao chiến, cảm thấy có cán kiếm đụng vào bàn tay thì nắm lấy mà thôi. Mọi người xung quanh thấy Doãn Chí Bình đột nhiên nhảy vào vòng chiến của năm đại cao thủ, đúng là xông vào tử địa, thì bất giác cùng kêu ô lên.

Pháp vương biết Doãn Chí Bình, không muốn lấy mạng y, bèn dùng tay trái đẩy vào vai y gạt ra, tay phải lia kim luân vào người Tiểu Long Nữ. Doãn Chí Bình thấy nàng chẳng hiểu sao lại ngưng chiến, nhìn kim luân sắp đánh chết nàng, liền nhảy bổ vào, dùng lưng chắn kim luân, miệng gọi to:

- Long cô nương, hãy cẩn thận!

Kim luân của Pháp vương đánh ra, uy lực khai sơn phá thạch,



Doãn Chí Bình chấn sao nổi? Y lập tức ngã sấp xuống phía trước. Tiểu Long Nữ sau khi cầm thanh kiếm y đưa, cứ đứng ngây ngô xuất thần, Doãn Chí Bình ngã chúi về phía trước, đúng vào mũi kiếm, mũi kiếm đâm xuyên qua ngực y. Tiểu Long Nữ lúc này mới chợt tỉnh, biết vừa rồi y cứu mạng nàng, thấy lưng y trúng luân, ngực bị kiếm đâm, toàn là vết thương trí mạng, thì lòng cảm hận hóa hết thành niềm thương cảm, nàng dịu dàng nói:

- Sao huynh phải khổ như thế?

Doãn Chí Bình sấp tất thở, bỗng nghe câu nói “Sao huynh phải khổ như thế?” của nàng, thì sung sướng thều thào:

- Long cô nương, ta... thật có tội với nàng, tội nặng... nàng lượng thứ cho ta ư?

Tiểu Long Nữ lại ngây ra, nhớ lại trong Quách phủ ở thành Tương Dương, mình đã nghe cuộc trò chuyện giữa y với Triệu Chí Kính, trong óc chợt nghĩ: “Quá nhi thâm tình với ta như thế, lại từng thề quyết không thay lòng đổi dạ. Nhưng chàng bỗng nhiên đi thành thân với Quách cô nương, bỏ rơi ta không chút thương tiếc, chắc là vì chàng biết ta đã bị ô uế bởi gã đạo sĩ này”. Nàng tâm tư đơn thuần, tuy cả tháng đuổi theo hai gã Doãn, Triệu, song chưa từng nghĩ đến việc này, bây giờ đột nhiên nghe Doãn Chí Bình nhắc đến, niềm thương hại y lập tức biến thành nỗi cảm hận còn mạnh hơn cả nỗi cảm hận vốn có, nàng nghiêng răng, tay phải đâm kiếm vào ngực y. Nhưng bình sinh nàng chưa từng giết ai, nên tuy cả giận, mũi kiếm chạm tới ngực y lại không đâm nữa.

Khuu Xứ Cơ đứng ngoài, thấy ái đồ bị chết oan, thì lòng đau như dao cắt, có điều là sự việc diễn ra bất ngờ, không kịp cứu viện. Kiếm thứ nhất của Tiểu Long Nữ còn có thể bảo là tại Kim Luân pháp vương, còn nhát kiếm thứ hai thì rõ là nàng có chủ ý. Khuu Xứ Cơ không biết nguyên do lắt léo bên trong, nửa năm nay vị đạo nhân này ngày đêm phân lớn suy nghĩ cách đối phó với chiêu thuật của Tiểu Long Nữ, một tháng nay thì chỉ nghĩ đến việc đó, không nghĩ chuyện gì khác. Khuu Xứ Cơ coi Tiểu Long Nữ là đại địch của bốn giáo, hoàn toàn không ngờ Doãn Chí Bình lại tự nguyện xả thân cứu nàng ta, giờ thấy nàng ta giơ kiếm đâm y, bèn phẩy năm ngón tay trái tới cổ tay Tiểu Long Nữ, hữu chưởng vỗ thẳng vào mặt nàng. Võ công của Khuu Xứ Cơ đứng đầu Toàn Chân thất tử, trong tình thế khẩn cấp phát chiêu, chưởng lực vô cùng mạnh mẽ.

Tiểu Long Nữ bị búng trúng cổ tay, không nắm chắc được kiếm,

để nó tuột rơi. Không đợi nó rơi xuống đất, nàng đã chộp lại, tiện thể đâm luôn tới ngực Khuu Xứ Cơ. Lúc này Doãn Chí Bình kêu to một tiếng, gục xuống, máu từ vết thương tuôn ra xối xả.

Kiểm thứ hai của Tiểu Long Nữ đâm vào bụng dưới của Khuu Xứ Cơ, bây giờ lại là song kiếm hợp bích, uy lực đại tăng. Khuu Xứ Cơ võ công tuy tinh thâm, nhưng sau ba chiêu đã luống cuống chân tay. Vương Xứ Nhất thấy vậy, vội nhảy vào tiếp ứng, thành thử bọn Pháp vương bốn người tách riêng sang một bên.

Bọn Pháp vương thấy Tiểu Long Nữ đấu với Toàn Chân ngũ tử thì lấy làm lạ, nhưng việc này rất có lợi cho họ, nên họ đứng ngoài quan sát đôi bên tàn sát nhau. Họ đưa mắt cho nhau, lùi lại mấy bước, đợi khi Tiểu Long Nữ và Toàn Chân ngũ tử đã phân thắng bại, họ sẽ xuất thủ thu thập tàn cục.

Cao thủ động võ, mỗi chiêu đều hệ trọng đến sinh mạng, không ai dám lơ là chút nào. Toàn Chân ngũ tử tuy chưa hiểu nguyên do cục diện, nhưng đã động thủ, đâu còn thời gian hỏi cho ra lẽ? Toàn Chân ngũ tử tay không đối phó với kiếm chiêu thần diệu vô phương của Tiểu Long Nữ, chẳng có dịp để thi triển chiêu “Thất tinh tụ hội” mà họ tốn cả tháng trời sáng tạo ra. Thoáng chốc Hách Đại Thông và Lưu Xứ Huyền đã bị trúng kiếm, song họ lo cho sự an nguy của sư huynh đệ, chưa chịu lui ra, thì Tôn Bất Nhị bị trúng kiếm vào vai.

Các đệ tử phái Toàn Chân thấy sư phụ nguy ngập, bất giác kêu lên. Lý Chí Thường gọi to:

- Mau đưa binh khí!

Lúc này chưởng phong của Toàn Chân ngũ tử ù ù, chúng đệ tử không thể tới gần, chỉ từ ngoài ném kiếm vào. Tiểu Long Nữ nhanh tay dùng kiếm hất ra, Toàn Chân ngũ tử thủy chung vẫn không nhận được thanh kiếm nào. Bỗng “ối” một tiếng, Vương Xứ Nhất bị trúng một kiếm vào bên mắt trái, kiếm này do Tiểu Long Nữ dùng kiếm tay trái hất ra phía sau, Vương Xứ Nhất không kịp đỡ, thế là bốn người của Toàn Chân ngũ tử đã bị thương, thắng bại đã rõ.

Kim Luân pháp vương cười ha ha, nói:

- Các vị đạo huynh hãy lui ra, con tiểu yêu nữ này để lão nạp xử trí!

Đoạn lão tiến lên hai bước. Bọn Ni Ma Tinh, Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây cũng múa binh khí tiến vào hợp kích, thành cục diện chín đại cao thủ vây đánh một mình Tiểu Long Nữ.

Bọn Pháp vương vừa ra tay, Toàn Chân ngũ tử lập tức thoát khỏi mũi kiếm của Tiểu Long Nữ. Năm người cùng hét một tiếng, kê vai bên nhau, hoặc giơ hữu chưởng, hoặc giơ tả chưởng, hợp lực thành một, sử chiêu “Thất tinh tụ hội”. Lúc này tuy chỉ là “Ngũ tinh tụ hội” song uy lực rất lợi hại, Tiểu Long Nữ lùi chệch đi, “bùng” một tiếng, cát bụi tung tóe, chiêu này đã làm cho Ni Ma Tinh phải ngã lộn đi một vòng.

Nguyên Ni Ma Tinh cụt hai chân, hạ bàn không vững, không chống đỡ nổi chiêu kia. May mà trong cơn nguy cấp hấn tránh đòn chính diện, tuy ngã lộn vòng, song không bị thương, hấn bật ngay dậy, tức giận quật thiết xà tới đầu Lưu Xứ Huyền. Trước cửa động Ngọc Hư loạn cả lên. Tiểu Long Nữ thấy Ni Ma Tinh động thủ với Toàn Chân ngũ tử, bèn vọt ra khỏi vòng vây. Pháp vương lao tới chặn lại, gọi:

- Ni Ma huynh, đối phó với tiểu yêu nữ cần hơn.

Ni Ma Tinh đã mải đánh, thầy kệ tiếng gọi của Pháp vương, tiếp tục giao đấu với Toàn Chân ngũ tử. Tiểu Long Nữ song kiếm đâm gấp Pháp vương mấy nhát, Pháp vương thấy thế kiếm tới quá nhanh, không đỡ nổi, đành lùi vài bước.

Đột nhiên Tiểu Long Nữ kêu to một tiếng, hai má nhợt nhạt, keng keng hai tiếng, song kiếm trong tay nàng cùng rơi xuống đất, nàng ngẩn người nhìn về phía bụi hoa hồng bên cây tùng, gọi:

- Quá nhi, là chàng thật sao?

Vừa lúc ấy, kim luân của Pháp vương đánh tới trước mặt, chiêu “Thất tinh tụ hội” của Toàn Chân ngũ tử thì đánh tới sau lưng. Chiêu này vốn nhắm đánh Ni Ma Tinh, nhưng hấn đã nếm mùi, không dám đỡ, né người tránh sang bên trái, thành thử kinh lực của chiêu đó dồn tới sau lưng Tiểu Long Nữ.

Ai ngờ nàng như người bị trúng tà phong, cứ đứng ngậy ra không tránh, trước ngực trúng luân, sau lưng trúng chưởng, thân hình mảnh mai của nàng bị hai đòn mạnh giáp kích, mắt nàng trân trân nhìn về phía bụi hoa hồng bên cây tùng, tựa hồ hai đòn kia không thể đã thương nàng không bằng.

Mọi người bị mục quang của nàng cuốn hút, bất giác đều ngoảnh đầu nhìn về phía bụi hoa hồng bên cây tùng xem có gì cổ quái, thì thấy từ đó một bóng người bay ra giữa chỗ Pháp vương và Toàn Chân ngũ tử, dùng tay trái ôm Tiểu Long Nữ, bay vút ra khỏi vòng vây, trở

về phía bụi hoa hồng bên cây tùng, ngồi xuống ôm Tiểu Long Nữ vào lòng.

Người ấy chính là Dương Quá.

Tiểu Long Nữ cười sung sướng, ứa nước mắt, nói:

- Quá nhi, là chàng thật ư, không phải thiếp nằm mơ chứ?

Dương Quá cúi đầu, thơm vào má nàng, dịu dàng nói:

- Không phải nằm mơ đâu, Quá nhi đang ôm cô cô đây.

Thấy quần áo nàng lấm tẩm vết máu, chàng lo sợ hỏi:

- Cô cô bị thương có nặng lắm không?

Tiểu Long Nữ bị hai đòn trước sau giáp kích, ban đầu nhìn thấy Dương Quá, quên đau, bây giờ mới có cảm giác lục phủ ngũ tạng lộn nhào, nàng ôm cổ Dương Quá, nói:

- Thiếp... thiếp...

Nàng đau quá không nói được nữa.

Dương Quá hận không thể đau thay cho nàng, nói nhỏ:

- Cô cô, Quá nhi đến chậm một bước mất rồi!

Tiểu Long Nữ nói:

- Không, chàng đến rất đúng lúc! Thiếp cứ tưởng kiếp này không bao giờ còn được gặp chàng nữa.

Đột nhiên nàng lạnh toát cả người, tưởng chừng hồn sắp lìa khỏi xác, hai cánh tay ôm cổ Dương Quá dần dần lỏng ra, nàng nói:

- Quá nhi, hãy ôm chặt thiếp!

Dương Quá tay trái hơi siết lại, bao cảm xúc đan xen nhau, nước mắt ứa ra, rơi xuống má nàng.

Tiểu Long Nữ nói:

- Chàng hãy ôm chặt thiếp bằng... cả hai tay đi!

Nàng đưa mắt, chợt phát hiện ống tay áo bên phải trống không, thì giật mình hỏi:

- Tay phải của chàng sao rồi?

Dương Quá cười khổ, nói nhỏ:

- Bây giờ cô cô đừng lo cho Quá nhi, hãy nhắm mắt lại, đừng dùng sức, để Quá nhi vận khí trị thương cho.

Tiểu Long Nữ nói:

- Không, tay phải của chàng sao rồi? Sao lại mất tay? Sao lại mất tay?

Tính mạng nàng đang nguy cấp, nàng chẳng lo cho mình, lại cứ hỏi cho rõ, vì sao chàng mất đi một cánh tay. Chỉ là vì trong lòng nàng, chàng trai này quan trọng hơn nàng hàng trăm ngàn lần.

Từ ngày hai người sống trong tòa cổ mộ, ít lâu sau đã như vậy, có điều là hồi ấy nàng chưa biết đó là vì tình ái, Dương Quá cũng không biết. Hai người chỉ cảm thấy đôi bên quan hoài đến nhau là cái nghĩa phải có giữa sư phụ với đệ tử, trong tòa cổ mộ chỉ có hai người, không quan hoài đến nhau thì quan hoài đến ai? Kỳ thực đôi thiếu niên nam nữ này đã luyến ái nhau từ rất sớm.

Mãi đến hôm nay, hai người mới biết không thể sống thiếu nhau, tính mạng của người kia so với mình còn hệ trọng hơn ngàn vạn lần.

Mỗi đôi thiếu niên nam nữ luyến ái nhau đều nghĩ như thế, song chỉ có người chí tính chí tình thì mới thật sự yêu thương “người ấy” hơn cả bản thân mình.

Đối với Tiểu Long Nữ, một cánh tay của Dương Quá còn hệ trọng hơn cả việc sống chết của nàng, nên nàng phải hỏi cho kỳ được. Nàng gơ tay khê nắn ống tay áo của chàng, quả nhiên bên trong không có gì. Đột nhiên nàng không còn cảm thấy sự đau đớn thể xác của mình nữa, bởi lẽ lòng nàng tràn ngập tình ái, nàng nói:

- Quá nhi, chàng mất cánh tay lâu chưa? Bây giờ còn đau hay không?

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Hết đau lâu rồi. Chỉ cần Quá nhi gặp lại cô cô, sẽ vĩnh viễn không chia ly nữa. Thiếu một cánh tay cũng chẳng sao, cánh tay trái của Quá nhi vẫn ôm được cô cô đó thôi?

Tiểu Long Nữ mỉm cười, cảm thấy chàng nói rất đúng, nàng tuy chỉ được một cánh tay của chàng ôm lấy, nàng cũng thỏa mãn rồi. Nàng vốn chỉ mong trước khi chết được nhìn mặt chàng, bây giờ như thế này là quá tốt, tốt vô cùng.

Kim Luân pháp vương, Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây, Toàn Chân ngũ tử, chúng đệ tử, đám võ sĩ Mông Cổ... hết thấy đều im lặng, ngẩn ngơ nhìn cặp tình nhân. Lúc này không một ai muốn động thủ với họ, cũng không một ai dám động thủ với họ.

Có câu “như ở chỗ không người”, Dương Quá và Tiểu Long Nữ ở trước chín đại cao thủ, vô số võ sĩ Mông Cổ mà coi như không có ai, cứ nhìn nhau đăm đúi. Luyến ái đến cùng cực, mọi thứ vinh hoa phú quý trong thiên hạ đều gác bỏ, thậm chí đại sự sinh tử cũng coi như

không. Dương Quá và Tiểu Long Nữ không còn nghĩ đến chuyện sống chết, đừng nói chín đại cao thủ, dù anh hùng khắp thiên hạ dồn về đây cũng thế mà thôi. So với ái tình khắc cốt minh tâm, cái chết phỏng có đáng gì?

Bọn Kim Luân pháp vương dĩ nhiên không sợ hai người, chỉ cảm thấy kinh dị cực độ, thấy Tiểu Long Nữ bị trọng thương, Dương Quá chỉ còn một cánh tay, quyết không thể kháng cự, song hai người triền miên đăm đuổi thế kia, hiên ngang như thế, thật không ai dám coi thường.

Cuối cùng Tiểu Long Nữ không nhịn được, lại hỏi:

- Cánh tay của Quá nhi... cánh tay sao bị mất? Chàng nói mau đi.

Dương Quá cười khổ, nói:

- Cánh tay bị mất, dĩ nhiên là do bị người khác chém lia.

Tiểu Long Nữ buồn rầu nhìn chàng, không truy vấn ai hạ độc thủ, đã bị họa thì kẻ nào hạ độc thủ chẳng thế, lúc này vết thương ở ngực và sau lưng nàng lại đau nhói lên, nàng tự biết không còn sống được lâu, nói nhỏ:

- Quá nhi, thiếp xin chàng một điều.

Dương Quá nói:

- Cô cô! Chẳng lẽ cô cô quên rồi, ở tòa cổ mộ, Quá nhi đã đáp ứng, cô cô muốn Quá nhi làm bất cứ việc gì, Quá nhi cũng sẽ làm.

Tiểu Long Nữ thở dài, nói:

- Đây là chuyện lâu lắm ngày trước rồi!

Dương Quá nói:

- Đối với Quá nhi, mãi mãi vẫn vậy.

Tiểu Long Nữ cười buồn, nói nhỏ:

- Thiếp còn sống không lâu nữa, chàng hãy ở bên khi thiếp chết, đừng đến với Quách... Quách cô nương của chàng nghe.

Dương Quá vừa thương tâm, vừa phẫn hận, nói:

- Cô cô, Quá nhi tất nhiên sẽ ở bên cô cô. Quách cô nương chẳng can hệ gì với Quá nhi đâu, cánh tay của Quá nhi đã bị nàng ta chém lia đó.

Tiểu Long Nữ kinh ngạc kêu lên:

- Ôi! Là nàng ta ư? Vì sao nàng ta lại tàn ác thế? Chẳng lẽ chỉ vì... chỉ vì chàng không thích nàng ta?

Dương Quá nói:

- Chúng mình ở bên nhau thế này, cô cô còn ngại gì nữa? Trừ cô cô ra, suốt đời Quá nhi chưa hề tâm ái một cô nương nào khác, cái ả Quách Phù ấy...

Cánh tay của Dương Quá đúng là bị Quách Phù chém đứt.

Hôm ấy ở Quách phủ trong thành Tương Dương, Dương Quá và Quách Phù cãi nhau, dẫn tới động thủ, Quách Phù cả giận, vung kiếm Thục nữ chém xuống đầu chàng. Dương Quá sau khi trúng độc chưa bình phục, tứ chi vô lực, thấy kiếm chém xuống, đành giơ cánh tay phải lên đỡ trước mặt. Quách Phù trong cơn cuồng nộ dùng lực rất mạnh, kiếm Thục nữ lại sắc bén, chém đứt lia luôn cánh tay của Dương Quá.

Dương Quá cố nhiên kinh hãi và tức giận. Quách Phù cũng sợ đời người, biết mình vừa gây nên đại họa không thể cứu vãn, nhìn máu chảy ròng ròng từ chỗ đứt lia cánh tay, nàng cuống lên không biết làm sao, ôm mặt khóc và chạy ra khỏi phòng.

Dương Quá sau khi hoảng hốt, vội trấn tĩnh, dùng tay trái điểm huyệt Kiên Trinh ở vai phải, xé vải chần băng chỗ cánh tay cầm máu, bôi thuốc lên vết thương, nghĩ: “Chốn này không thể ở thêm, ta phải mau rời thành”. Chàng tựa vào tường, đi vài bước, nhưng vì mất nhiều máu, mắt hoa lên, suýt ngất đi.

Lúc ấy bỗng nghe tiếng Quách Tĩnh nói to:

- Mau lên, mau lên, Quá nhi làm sao? Đã cầm máu hay chưa?

Giọng nói đầy vẻ lo lắng, vội vã. Dương Quá chỉ nghĩ: “Ta quyết không gặp Quách bá bá, dù thế nào cũng không gặp nữa”. Chàng hít một hơi dài, từ trong phòng lao thẳng ra.

Chàng chạy đến cổng phủ, nhảy lên một con ngựa, phi ra cổng thành. Tướng sĩ giữ cổng đều từng thấy chàng cứu viện Quách Tĩnh trên bờ thành, hết sức kính phục chàng, thấy chàng phi ngựa tới, lập tức mở cổng thành.

Hiện tại quân Mông Cổ đã rút đi cách thành hơn trăm dặm. Dương Quá không đi đường lớn, mà phi ngựa vào chốn hẻo lánh hoang dã. Chàng nghĩ: “Thân ta trúng độc hoa Tinh, nhưng đã quá thời hạn mà không chết, có lẽ đúng như vị thần tăng Thiên Trúc nói, sau khi ta hút chất độc của “Băng phách ngân châm” vào người, hai chất độc trị nhau, nhờ vậy sống thêm được ít ngày. Nhưng chất độc vẫn còn, sớm muộn cũng phát tác. Bây giờ ta bị trọng thương, nếu

đến núi Chung Nam tìm cô cô, e không đủ sức, chẳng lẽ số mệnh bắt ta phải chết giữa đường?” Nghĩ một đời cô khổ, ngoài thời gian chung sống với Tiểu Long Nữ trong tòa cổ mộ, ít có ngày nào vui, nay người thân duy nhất trên đời đã bỏ chàng mà đi, chàng còn bị kẻ khác chém mất một cánh tay, tính mạng chưa biết thế nào, nghĩ đến đây, bất giác nước mắt ứa ra.

Chàng nằm phục xuống lưng ngựa, nửa tỉnh nửa mê, chỉ mong không bị Quách Tĩnh tìm thấy mình, không gặp đại quân Mông Cổ, còn thì muốn đến đâu cũng được, tình cờ thế nào dần dần lại đến hoang cốc mà đêm nọ chàng đã giao đấu với huynh đệ họ Võ.

Lúc ấy hoàng hôn, nhìn bốn phía cỏ mọc dày, không gian tĩnh mịch, biết không có người, chàng bèn xuống ngựa, nằm trên một đám cỏ mà ngủ. Hiện tại chàng không còn quan tâm đến chuyện sinh tử, nên không cần đề phòng độc trùng mãnh thú gì hết. Cả đêm vết thương nhức nhối, giấc ngủ cứ chập chờn.

Sáng hôm sau mở mắt ngồi dậy, Dương Quá bỗng thấy cách mình không đầy một thước có hai con rết lớn sọc xanh sọc đỏ trông rất đáng sợ đã nằm chết cứng bên vũng máu đen, miệng rết đầy vết máu. Chàng giật mình, nghĩ một chút thì hiểu ra, nguyên máu chảy ra nhiều từ vết thương của chàng, mà trong máu có chất cực độc, hai con rết kia vì hút thứ máu đó mà chết tươi.

Dương Quá cười khổ, lẩm bẩm: “Không ngờ trong máu Dương Quá ta có nhiều chất độc đến nỗi giết chết cả rắn rết”. Rồi ngán ngẩm không chịu nổi, chàng ngửa mặt lên trời mà cười một tràng.

Bỗng trên đỉnh núi vọng xuống ba tiếng “oắc, oắc”. Dương Quá ngẩng lên thấy thần điều đậu trên đó hiên ngang một mình, hình dạng xấu xí, nhưng đầy uy phong. Dương Quá cả mừng, như gặp lại cố nhân, bèn gọi:

- Điều huynh, chúng ta lại gặp nhau rồi!

Thần điều kêu một tiếng dài, từ trên đỉnh núi chạy xuống. Nó thân hình nặng nề, cánh ngắn không bay được, nhưng chạy thì nhanh hơn tuấn mã, thoáng chốc đã tới bên cạnh Dương Quá. Thấy chàng thiếu một cánh tay, thần điều cứ nhìn chàng chằm chằm.

Dương Quá cười khổ, nói:

- Điều huynh, tiểu đệ bị đại nạn, nay đến với điều huynh đây.

Cũng không biết thần điều có hiểu tiếng người hay không, nó quay mình bước đi. Dương Quá dắt ngựa theo sau.



Đi vài bước, thần điều quay đầu lại, đột nhiên nó dùng cánh bên trái vỗ vào bụng ngựa một cái. Con ngựa hí lên đau đớn, nhảy lùi mấy bước. Dương Quá gật đầu, nói:

- Phải đấy, tiểu đệ đã vào hoang cốc của điều huynh, chắc chẳng đi ra ngoài nữa, còn dắt ngựa theo làm gì?

Chàng nghĩ con chim điều này như có linh tính chẳng khác gì người, thế là chàng buông dây cương, sai bước theo sau thần điều. Sau khi bị trọng thương, thể lực suy nhược, chàng đi một quãng lại phải ngồi nghỉ, thần điều lúc ấy dùng chân đợi chàng.

Vừa đi vừa nghỉ như thế hơn một canh giờ, lại đến cái hang đá có mộ phần của Kiếm Ma Độc Cô Cầu Bại. Nhìn thạch phần, Dương Quá bất giác cảm khái, nghĩ vị kỳ nhân tiền bối này đương thời tung hoành vô địch trong thiên hạ, tự thị võ công thần diệu khôn lường, khinh thế ngạo vật, khó hợp với thường nhân, cuối cùng lại đến chân hoang cốc heo hút này mà từ trần, trong võ lâm đã không lưu truyền thanh danh sự tích, cũng không để lại quyền kinh kiếm phổ, môn hạ đệ tử nào cả, thân thế của vị tiền bối ấy kể cũng đáng kính phục và đầy bi thương. Chỉ tiếc thần điều tuy khôn, nhưng không thể nói tiếng người, để kể cho chàng nghe đôi điều.

Trong lúc Dương Quá ngơ ngẩn xuất thần trong hang, thì thần điều đã mang vào hai con thỏ rừng. Dương Quá nướng một con, ăn một bữa no nê. Cứ thế qua nhiều ngày, vết thương lành dần, sức khỏe phục hồi, mỗi lần chàng nhớ đến Tiểu Long Nữ, ngực tuy còn đau, nhưng không khó chịu ghê gớm như hồi trước. Chàng bản tính hiếu động, trong hoang cốc chỉ có thần điều làm bạn, lâu ngày không khỏi cảm thấy buồn tẻ.

Một hôm thấy phía sau hang đá cỏ cây tươi tốt, không khí trong lành, chàng bèn thả bộ dạo chơi ngắm cảnh, đi hơn một dặm, thì gặp một vách núi dựng đứng, như một tấm bình phong khổng lồ vươn lên trời. Trên vách núi, cách mặt đất hơn hai chục trượng, có một phiến đá vuông rộng ba, bốn trượng chìa ra như một cái sân, trên đó hình như có khắc chữ. Chàng căng mắt nhìn, đọc được hai chữ “Kiếm mộ” rất lớn, thì lấy làm lạ: “Kiếm mà cũng có mộ chôn ư? Chẳng lẽ Độc Cô lão tiền bối bẻ gãy ái kiếm, rồi đem chôn trên đó?” Chàng lại gần vách núi, thấy vách núi bằng phẳng, không có cỏ cây, không một chỗ đặt chân, không biết người ta làm cách nào leo lên trên kia.

Chàng nhìn thật kỹ, nghĩ bụng người ta cũng là người như mình, leo lên được trên kia hẳn phải có diệu pháp, nếu chỉ dựa vào võ công

thì thật khó mà tưởng tượng. Nhìn kỹ một hồi, thấy trên vách núi cứ cách vài thước lại có một đám rêu xanh, mấy chục đám rêu thẳng hàng từ dưới lên trên. Chàng tung mình nhảy lên, túm thủ đám rêu xanh thấp nhất, lôi ra một vốc bùn đen, quả nhiên đó là một cái lỗ nhỏ nhỏ, chắc là năm xưa Độc Cô Cầu Bại dùng vật sắc nhọn khoét vào vách núi, lâu ngày lỗ khoét tích bùn, mọc lên đám rêu xanh.

Chàng nghĩ đang nhàn rồi, thử lên “Kiếm mộ” xem thế nào, leo vách núi không được thì tụt xuống, nơi đây có ai nhìn thấy đâu mà ngại, thế là chàng siết chặt dây lưng, hít một hơi dài, vọt lên cao vài thước, chân trái đạp vào lỗ thấp nhất, chân phải nhắm đám rêu xanh thứ hai mà đạp vào, quả nhiên chỗ ấy cũng là một cái lỗ vừa để đặt chân.

Lần thứ nhất chàng leo lên hơn mười trượng thì đã mệt, bèn từ từ trở xuống, nghĩ: “Đã có hơn hai mươi chỗ đặt chân, lần thứ hai leo lên sẽ dễ hơn”. Chàng ngồi dưới đất vận công điều tức, thế là leo một mạch lên đến cái sân nọ. Chàng thấy tuy chỉ còn một tay, nhưng khinh công không hề suy giảm, cũng tự an ủi. Chàng thấy trên phiến đá lớn, bên cạnh hai chữ “Kiếm mộ”, còn có hai hàng chữ khắc vào đá:

Kiếm Ma Độc Cô Cầu Bại vô địch thiên hạ, chôn kiếm chốn này.

Ô hô! Quần hùng thúc thủ, trường kiếm dấu sắc, còn có ích chi!

Dương Quá kinh ngạc và nể phục, cảm thấy vị tiền bối ấy tính nết có nhiều điểm giống mình, ngạo đời khinh vật, một mình lang bạt giang hồ, nhưng nói về tài năng vô địch trong thiên hạ, thì chàng chẳng thể sánh. Hiện thời lại chỉ còn một cánh tay, dấu nhất thời chưa chết, cũng không còn hi vọng gì nữa. Chàng nhìn hai hàng chữ khắc một hồi, rồi thấy có nhiều hòn đá chất đống như một nấm mộ, lưng tựa vào sơn cốc, mặt hướng ra không gian rộng lớn, chưa nói bản thân Kiếm Ma Độc Cô Cầu Bại anh hùng thế nào, chỉ riêng chỗ chôn kiếm cũng đã có hình thế hùng vĩ thiết tưởng người ấy văn võ toàn tài, hoài bão phi thường, tiếc rằng mình sinh ra quá muộn, không có duyên kiến diện vị anh hùng tiền bối.

Dương Quá đứng bên mộ kiếm, ngửa mặt hú một tiếng dài, trong giây lát tứ phía hồi âm bất tuyệt, nghĩ đến tiếng nhạc trầm hùng mà Hoàng Dục Sư từng nói, chàng cảm thấy âm thanh nơi đây còn mang hào khí hơn nhiều. Chàng rất muốn biết ngôi mộ chôn những thứ binh khí sắc bén như thế nào, nhưng không dám mạo phạm tiền bối, bèn ngồi bó gối, ngẩng mặt đón gió, cảm thấy lồng ngực tràn ngập

không khí trong lành, lâng lâng như muốn bay lên theo gió.

Bỗng nghe vách núi có tiếng chim điêu gọi “oắc oắc”, chàng cúi xuống, thấy thần điêu đang thoăn thoắt leo vách núi giống như chàng. Thân hình nó tuy nặng, nhưng bộ vuốt của nó quả nhiên vô cùng lợi hại, chẳng mấy chốc thần điêu đã leo đến chỗ chàng.

Thần điêu nhìn Dương Quá gật gật đầu, kêu vài tiếng rất lạ. Dương Quá cười, nói:

- Điêu huynh, chỉ tiếc tiểu đệ không nghe hiểu tiếng chim, nếu không đã được nghe điêu huynh kể cho nghe chuyện bình sinh của vị Độc Cô tiên bối.

Thần điêu lại kêu khê vài tiếng, dùng hai chân bới các tảng đá trên mộ kiếm sang một bên. Dương Quá chợt nghĩ: “Kiếm Ma Độc Cô Cầu Bại võ công tuyệt thế, không chừng lưu lại kiếm kinh kiếm phổ gì chăng?”. Chỉ thấy thần điêu hai chân chuyển đá không ngừng, để lộ ra một dãy ba thanh kiếm, giữa thanh kiếm thứ nhất và thanh kiếm thứ hai có một phiến đá dài. Ba thanh kiếm và phiến đá được đặt trên một tảng đá lớn màu xanh.

Dương Quá nhắc thanh kiếm thứ nhất lên, thấy dưới bề mặt tảng đá có khắc hai hàng chữ nhỏ:

Cương mãnh lợi hại, cứng mấy cũng xuyên,  
Thời trẻ dùng để tranh đấu với quần hùng.

Nhìn lại thanh kiếm, thấy dài chừng bốn thước, thanh quang lấp loáng, đích thị là kiếm sắc. Chàng đặt thanh kiếm ấy xuống chỗ cũ, cầm phiến đá lên, thấy dưới bề mặt tảng đá xanh cũng có khắc hai hàng chữ nhỏ:

Tử Vi nhuyển kiếm, dùng trước ba mươi tuổi,  
Lỡ tay dả thương nghĩa sĩ, bèn vút xuống vực sâu.

Dương Quá nghĩ: “Chỗ này thiếu một thanh kiếm, thì ra đã bị lão tiên bối ném xuống vực, không hiểu đã lỡ tay dả thương nghĩa sĩ như thế nào, chuyện đó chắc là vĩnh viễn không ai biết được”. Chàng xuất thần một hồi, nhắc thanh kiếm thứ hai lên, được vài thước thì “keng” một tiếng, thanh kiếm tuột tay rơi xuống đá, lửa bắn tung toé, bắt giác chàng giật mình.

Nguyên thanh kiếm đen trũi này trông không có gì lạ, song cực nặng, đốc kiếm dài hơn ba thước, nặng không dưới bảy, tám chục cân, gập vài lần thứ binh khí nặng nhất trong chiến trận. Dương Quá lúc cầm lên không ngờ nó nặng đến thế, nên đánh rơi nó xuống.

Chàng cúi nhắc nó lên, lần này có phòng bị, dĩ nhiên cũng nhắc được, không mấy khó khăn. Chàng thấy kiếm không có lưỡi sắc, mũi kiếm thì tròn như hình bán cầu, nghĩ bụng: “Thanh kiếm đã nặng, sử dụng bất tiện, lại không có lưỡi sắc và mũi nhọn, kỳ lạ thật!” Nhìn dưới bề mặt tảng đá, thấy có khắc hai hàng chữ nhỏ:

Trọng kiếm thô sơ, không hề gia công.

Trước bốn mươi tuổi, tung hoành thiên hạ.

Dương Quá lẩm bẩm tám chữ “Trọng kiếm thô sơ, không hề gia công”, tựa hồ đã hiểu ra, nhưng nghĩ kiếm thuật trên thế gian, bất kể các môn phái biến hóa như thế nào, trước hết cũng phải coi trọng việc sử dụng linh hoạt thuận tiện, còn thanh kiếm này quá nặng, không biết sử dụng ra sao, chàng cứ ngăn người suy nghĩ.

Một hồi sau, chàng mới đặt thanh kiếm nặng đó xuống, nhắc thanh kiếm thứ ba lên, lần này chàng lại bị lầm. Chàng cứ tưởng thanh kiếm này phải nặng hơn thanh kiếm vừa rồi, nên vận lực ra cánh tay. Nào ngờ nó nhẹ tênh như không, chàng ngưng thần xem kỹ, hóa ra đó là một thanh kiếm gỗ, chôn dưới đá lâu năm, thân và cán kiếm đều đã bị mục, dọc dưới mặt đá có khắc dòng chữ:

Sau bốn mươi tuổi, không mang binh khí,

Thảo mộc trúc thạch đều có thể dùng làm kiếm.

Cứ thế tinh tu, đạt tới cảnh giới vô kiếm thắng hữu kiếm.

Chàng cung kính đặt thanh kiếm gỗ xuống chỗ cũ, thở dài, nói:

- Thần kỹ của tiên bối, khiến người ta khó bề tưởng tượng.

Chàng nghĩ không biết bên dưới tảng đá xanh có bản kiếm phổ hay chẳng, bên lật tảng đá lên, nhưng bên dưới là nền đá cứng, không có vật gì khác, thì không khỏi thất vọng.

Con thần điều kêu “oắc” một tiếng, cúi đầu, dùng mỏ quặp thanh kiếm nặng, đặt vào tay Dương Quá, lại kêu “oắc” một tiếng, đột nhiên dùng cánh chim bên trái vỗ kính phong xuống đầu chàng. Dương Quá lập tức cảm thấy khó thở, cánh chim tới cách đỉnh đầu chàng chừng một thước thì dừng lại bất động, thần điều lại kêu “oắc oắc” hai tiếng.

Dương Quá cười, nói:

- Điều huynh muốn thử võ công của tiểu đệ phải không? Không có việc gì, tiểu đệ chơi đùa với điều huynh một lát vậy.

Nhưng thanh kiếm nặng bảy, tám chục cân làm sao tiện sử dụng,

chàng bèn đặt nó xuống, nhắc thanh kiếm thứ nhất lên. Thần điều bỗng cụp cánh lại, ngoảnh đi không thèm nhìn chàng, rõ ràng tỏ vẻ khó chịu.

Dương Quá liền hiểu ý, cười, nói:

- Điều huynh muốn tiểu đệ sử dụng thanh kiếm nặng chứ gì? Nhưng tiểu đệ võ công tầm thường, đấu với điều huynh chốn này quyết không phải là đối thủ, mong điều huynh lưu tình cho đôi chút.

Đoạn chàng cầm thanh kiếm nặng lên, vận khí đan điền, dồn lực ra cánh tay, thông thả đâm ra một nhát. Thần điều không ngoảnh đầu, cánh bên trái quạt ra phía sau, đập vào thanh kiếm. Dương Quá chỉ cảm thấy một luồng đại lực truyền qua thanh kiếm, đè chàng không thở nổi, vội vận khí kháng cự, “bụp” một tiếng, thân kiếm chao đảo, Dương Quá thấy trước mắt tối sầm, lập tức ngất đi.

Cũng không biết bao lâu sau chàng mới tỉnh lại, chỉ cảm thấy miệng đắng ngắt, đồng thời có thứ nước đắng gì đó đang chảy xuống cổ họng. Chàng mở mắt nhìn, thấy thần điều ngậm một cái bọng tròn màu tím sẫm mà dốc ngược vào miệng chàng. Dương Quá ngửi thấy mùi tanh lợm giọng, song nghĩ thần điều thông linh, thứ nước nó cho chàng uống hẳn là rất có ích, bèn há miệng nuốt xuống. Cái bọng kia liền vỡ ra, nước đắng ngập miệng.

Thứ nước ấy vừa đắng vừa tanh kinh khủng. Dương Quá chỉ muốn nhổ ra, nhưng không nỡ làm trái mỹ ý của thần điều, nên cố nuốt xuống bụng. Lát sau chàng hơi vận khí, thấy hít thở nhẹ nhõm, đứng dậy giơ tay đá chân không thấy mỏi mệt, tinh thần thì phấn chấn, hơn hẳn lúc bình thường. Chàng thầm lấy làm lạ, theo lý mà nói, sau khi bị đánh mạnh, tức thở ngất đi, dù không bị trọng thương, cũng ê ẩm toàn thân, không lẽ cái bọng màu tím kia lại đựng linh dược trị thương hay sao?

Chàng cúi xuống nhắc thanh kiếm nặng lên, hình như nó nhẹ đi vài phần. Lúc ấy thần điều lại kêu một tiếng, vỗ cánh đánh tới. Dương Quá không dám tiếp đòn, nghiêng mình tránh né. Thần điều sấn tới một bước, hai cánh cùng vỗ, uy thế cực mạnh. Dương Quá biết thần điều hoàn toàn không có ác ý đối với chàng, nhưng dù nó thông linh đến mấy, cũng vẫn là súc sinh, nó có thần lực, khi vỗ cánh làm sao nó có thể điều khiển kinh lực nặng nhẹ? Nếu để cánh chim từ trên cao vỗ xuống, còn gì mạng sống? Thấy hai cánh chim ập tới, chàng vội lùi hai bước, chân trái đã đập tới mép tảng đá chìa ra.

Thần điều hóa ra không một chút dung tình, cái đầu trụ lông thò ra thụt vào nhanh như chớp, cái mỏ khoằm và nhọn mỏ thẳng tới ngực chàng. Dương Quá muốn lùi chẳng còn chỗ, đành giơ kiếm chống đỡ, thần điều mổ luôn một cái trúng thanh kiếm. Dương Quá cảm thấy cánh tay chấn động mạnh, thanh kiếm nặng muốn văng khỏi tay, thần điều lại xòe cánh bên phải quạt ngang tới đùi chàng. Chàng vội tung mình nhảy qua đầu thần điều, vào giữa sân, sợ thần điều thuận thế công kích, chàng chém một kiếm về phía sau, bộp một tiếng, thần điều lại mổ một cái trúng thanh kiếm. Dương Quá sợ toát mồ hôi lạnh, nói:

- Điều huynh, huynh chớ coi tiểu đệ như Độc Cô đại hiệp!

Hai chân bủn rủn, chàng ngã phệt xuống đá. Thần điều kêu “oắc oắc” hai tiếng, không tấn công nữa.

Dương Quá vô tình thốt ra câu “huynh chớ coi tiểu đệ như Độc Cô đại hiệp!” Chàng nghĩ: “Thần điều kết bạn lâu năm với Độc Cô tiên bối, nhìn cung cách tấn công của nó, lờ mờ ẩn hiện gia số võ học, chắc là Độc Cô tiên bối ẩn cư chốn hoang cốc, lúc nhàn rỗi đã cùng thần điều giao đấu cho vui. Độc Cô tiên bối giờ chỉ còn là nắm xương tàn, võ công tuyệt thế mất đi theo, nhưng qua thần điều, vẫn có thể nhận biết đôi điều về phong cách của bậc đại sư tiên bối”. Nghĩ thế, chàng trở nên vui mừng, đứng dậy, nói:

- Điều huynh, tiếp chiêu này!

Thanh kiếm nặng đâm nhanh tới ức thần điều. Con chim xòe cánh trái chặn lại, cánh bên phải thì đánh tới.

Thần điều sức lực quá mạnh, khi nó xòe cánh, kinh lực tưởng như mấy vị cao thủ nhất tề tung chưởng, thanh kiếm trong tay Dương Quá lại quá nặng, các môn kiếm pháp sở học bình sinh như Toàn Chân kiếm pháp, Ngọc nữ kiếm pháp, đều không thi triển ra được, khi thủ chỉ có khôn khéo né tránh, lúc công thì đâm đâm chém chém cứng đờ.

Đấu một hồi, Dương Quá thấm mệt, liền ngồi phệt để nghỉ. Hễ thấy chàng ngồi phệt xuống, thần điều lại lùi xa hai bước. Đấu chơi như thế hơn một canh giờ, một người một chim rời mảnh sân này, trở lại hang đá.

Sáng hôm sau tỉnh dậy, thần điều đã mang đến đặt bên chàng ba cái bọc tròn tròn màu tím sẫm tanh hôi. Dương Quá ngắm kỹ, thì ra đó là túi mật của cầm thú.

Nhớ lúc chàng gặp thần điều lần đầu, thấy thần điều đánh nhau

với rắn độc và mãng xà, ăn thịt rắn độc, chàng đoán đây là mật rắn. Lại nghĩ không biết mật rắn có độc hay không, mà hôm qua nuốt xong, chàng thấy tinh thần sáng khoái, sức lực đại tăng. Chàng cũng chẳng nghĩ rằng trong người mình có chất độc của hoa Tình và của Băng phách ngân châm, chàng nuốt luôn ba cái túi mật rắn kia, tinh tóa điều tức. Đột nhiên chàng cảm thấy khí huyết lưu thông dễ chịu hơn hẳn mọi khi, thì cả mừng, reo to:

- Hay lắm!

Khi tinh tóa tu luyện nội công, tối kỵ nghĩ ngợi chuyện khác, quá vui quá buồn lại càng nguy hiểm. Vậy mà lúc này chàng reo lên mừng rỡ lại chẳng sao cả.

Dương Quá bật dậy, cầm thanh kiếm nặng, ra bên ngoài hang, lại luyện kiếm với thần điêu. Bây giờ chàng đã bớt sợ vài phần, tuy vẫn tránh nhiều, đỡ ít, song cũng đôi khi có thể đánh trả thần điêu.

Cứ thế luyện kiếm mấy ngày, Dương Quá cầm thanh kiếm đã thấy bớt nặng, đâm chém đỡ gạt dần dần đắc tâm ứng thủ. Đồng thời càng lúc càng cảm thấy kiếm thuật sở học biến hóa quá rắc rối, quá nhiều hoa mỹ, nghĩ đến câu “Trọng kiếm để thô, không lưỡi không mũi nhọn” mà Độc Cô Cầu Bại khắc trên đá xem ra còn hơn các thứ kiếm chiêu xảo diệu nhất trong thiên hạ. Chàng vừa đấu với thần điêu, vừa suy nghĩ đến khí thế hồi lộ của kiếm chiêu, có cảm giác rằng kiếm chiêu càng đơn giản vô kỳ, thì đối phương càng khó chống đỡ. Tỷ như khi đâm kiếm thẳng, chỉ cần kinh lực cương mãnh, uy lực sẽ hơn hẳn kiếm chiêu biến ảo kỳ diệu của Ngọc nữ kiếm pháp. Hiện thời chàng chỉ có một cánh tay trái, nhưng mỗi ngày được uống thứ mật rắn (không biết thần điêu lấy từ đâu về), lực cánh tay cứ mạnh dần lúc nào không hay.

Một lần ra ngoài tản bộ, chàng thấy có ba con độc xà to nằm chết dưới đất, bụng bị phanh ra, chân rắn có nhiều vết cào máu me, chàng biết thứ chàng uống đúng là mật rắn. Mấy con rắn kia xác có ánh kim lóng lánh, chàng chưa từng gặp, không biết là loài rắn gì, nghĩ: “Thần điêu có sức mạnh như thế, chắc là nhờ nó nuốt nhiều túi mật của lũ quái xà”.

Hơn một tháng sau, Dương Quá hầu như đã có sức ngang ngửa với thần điêu, cầm thanh kiếm nặng múa tít, bất giác cũng như được an ủi lớn. Võ công tới bước này, giống như lên đỉnh Thái Sơn thấy thiên hạ nhỏ bé, nghĩ đến sở học trước đây, thật không có gì đáng nói. Nhưng lại nghĩ, nếu không có căn cơ trước đây, hôm nay đâu có

kỳ ngộ, cũng chẳng thể nào đạt tới cảnh giới này. Thần điều dẫu gì cũng là con vật không biết nói, không biết chỉ giáo, huống hồ nó cũng không có môn võ công gì cả, chẳng qua trời phú cho nó thần lực kinh nhân, lại được sống nhiều năm bên Độc Cô Cầu Bại, thường ngày giao đấu, nên nhớ được một số cách tiến thoái mà thôi.

Sáng nay vừa ngủ dậy, trời đầy mây đen, rồi mưa như trút. Dương Quá nhìn thần điều, nói:

- Điều huynh, mưa lớn thế này, chúng ta có luyện võ hay không?

Thần điều ngậm vạt áo chàng đi mấy bước về phía đông bắc, sau đó nó nhả ra, phóng đi như bay. Dương Quá nghĩ: “Không lẽ phía đó có vật gì lạ lắm sao?” Chàng vác kiếm, gọi mưa chạy theo sau.

Đi mấy dặm, càng lúc càng nghe tiếng sầm sầm, rõ ràng là tiếng nước đổ. Dương Quá nghĩ: “Mưa lớn thế này, nước lũ dâng nhanh, phải cẩn thận mới được!” Vòng qua một hẻm núi, tiếng nước vang rất cả tai, thấy có một thác nước từ trên cao đổ xuống, trông như một con đại bạch long, chảy theo một dòng suối, chảy xiết dị thường, sôi lên sùng sục, cuốn theo cành cây tảng đá mà tuôn đi ào ào.

Mưa lớn, quần áo ướt sũng, Dương Quá nhìn quanh, thấy nước lũ trong núi quá mạnh, hơi có ý sợ.

Thần điều dùng mỏ kéo vạt áo chàng tới mép suối tựa hồ bảo chàng nhảy xuống suối. Dương Quá lấy làm lạ, nói:

- Điều huynh, xuống suối làm gì? Nước chảy xiết thế kia, e đứng không vững đâu.

Thần điều nhả vạt áo ra, nhảy xuống, đứng trên một tảng đá lớn giữa suối, giơ cánh bên trái hất một tảng đá đang trôi xuôi bắn ngược lên. Tảng đá mấy lần trôi xuống, lại bị cánh chim điều hất ngược lên, không thể trôi qua chỗ thần điều. Đến lần thứ bảy, thần điều dùng cánh hất mạnh hòn đá lên bờ, rồi nó cũng bay lên đậu bên cạnh Dương Quá.

Dương Quá hiểu ý, biết năm xưa mỗi khi trời mưa lớn, Độc Cô Cầu Bại lại ra dòng lũ luyện kiếm, chàng nghĩ mình không đủ công lực, không dám làm như vậy, còn đang lưỡng lự, thì thần điều giơ cánh đẩy vào mông chàng một cái. Dương Quá bị bất ngờ, bay luôn xuống suối, chàng vội thi triển thủ pháp “Thiên cân trụ”, đáp xuống tảng đá lớn giữa suối mà thần điều đã đứng ban nãy. Hai chân chàng ngập trong nước, dòng nước lũ chảy xiết đẩy mạnh, khiến chàng khó đứng vững. Dương Quá nghĩ: “Độc Cô là người, mình cũng là người,



Độc Cô tiên bối đã đứng vững, tại sao mình không thể?” Bèn vận sức chống lại dòng chảy. Chàng định dùng kiếm gạt ngược một hòn đá đang trôi xuống, nhưng không đủ sức.

Chùng tàn một nén nhang thì chàng đã hết sức, bèn đẩy kiếm vào tảng đá mà nhảy lên bờ. Mới nghỉ được một lát, thần điều đã giơ cánh hát, lần này chàng có phòng bị, nên chủ động tự nhảy xuống giữa suối nghĩ: “Vị điều huynh này đúng là một ông thầy nghiêm khắc, bắt buộc mình luyện công, không cho lơ là chút nào. Điều huynh đã có mỹ ý như thế, chẳng lẽ mình không có chí tiến thủ?” Thế là chàng vận khí xuống hạ bàn, đứng vững hồi lâu, hiểu dần ra cách ngưng khí vận lực. Dòng nước lũ tuy lớn dần, đã ngập tới ngang thắt lưng, song chàng có thể đứng vững hơn cả lúc trước. Khi nước ngập đến ngực, đến cằm, Dương Quá nghĩ: “Mình có thể đứng vững, nhưng không thể để nước dim chết!” Bèn nhảy lên bờ.

Ai ngờ thần điều đứng sẵn trên bờ, thấy chàng nhảy lên, chân chưa chạm đất, nó đã dùng cánh hát chàng xuống suối. Dương Quá vung kiếm chống đỡ cũng không được, ùm một tiếng, lại rơi tòm xuống nước.

Khi hai chân chàng đặt trên tảng đá, thì nước đã dâng ngập đầu, một ngụm nước xộc vào miệng. Nếu vận khí phun nước ra, thì nội tức thăng lên, hai chân sẽ hẫng, chàng bèn ngưng khí thủ trung, hai chân trụ vững, nín thở, một lát sau nhún hai chân vọt người lên không trung, phun nước trong miệng ra, lại đáp xuống suối, để cho dòng nước ào ào tràn qua trên đầu, thân hình đứng thẳng như cây cột giữa dòng. Dương Quá nghĩ bụng: “Điều huynh bảo ta đứng dưới dòng lũ, nếu ta không sử kiếm hát đá, chẳng hóa thần điều sẽ chê cười ta hay sao?” Tính chàng vốn hiếu thắng, dù là trước mặt con vật, chàng cũng không muốn mất thể diện, thế là thấy cành cây hay hòn đá nào trôi xuôi, chàng lại dùng kiếm gạt ngược lên. Đá trong nước đã nhẹ đi nhiều, thanh kiếm nặng tuy bị nước đẩy, cũng không nặng như ở trên bờ, chàng sử dụng khá tiện lợi. Chàng cứ thế luyện kiếm dưới nước, đến khi mỗi mệ mới nhảy lên bờ.

Chàng sợ thần điều lại buộc chàng nhảy xuống dòng lũ, lúc này đã kiệt sức, nếu không nghỉ một lát sẽ không có sức trụ vững; quả nhiên thần điều không cho chàng nghỉ, vừa thấy chàng nhảy lên, lại xòe cánh hát xuống.

Dương Quá kêu to:

- Điều huynh, huynh không định lấy mạng tiểu đệ đấy chứ?

Chàng đứng dưới suối một lát, thực không thể chịu thêm, cuối cùng vọt lên bờ, thấy thần điều vỗ cánh, song chàng không muốn nhận thua, bèn vung kiếm đâm thẳng, sau vài chiêu, thần điều bị chàng buộc phải lùi một bước. Dương Quá nói:

- Đắc tội này!

Chàng lại đâm mạnh một kiếm, thần điều không dám đỡ, phải nhảy tránh.

Dương Quá biết nửa ngày luyện kiếm trong dòng nước lũ, kinh lực đã tiến xa, vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, tự nhủ kinh lực tăng tiến hẳn không phải là nhờ tu luyện mười bữa nửa tháng, hoặc luyện tập nửa ngày dưới nước, mà hẳn là nhờ công hiệu kỳ diệu cường gân hoạt cốt của mật rắn. Nội lực đại tăng lúc nào không biết, đến khi nguy cấp mới bộc lộ ra.

Chàng ngồi tĩnh tọa một lát trên bờ suối, khí lực phục hồi, không cần thần điều bức bách, tự nhảy xuống dòng lũ mà luyện kiếm. Lần sau nhảy lên bờ, chàng thấy thần điều không biết đã đi đâu rồi, nhìn mưa sắp tạnh, nghĩ bụng nước lũ đang mạnh, ngày mai sẽ hết lũ, nên thừa dịp này mà luyện tập, thế là chàng lại nhảy xuống suối.

Lần sau nhảy trở lên, chàng thấy trên bờ đặt sẵn hai cái mật rắn, thâm cảm kích ơn đức của thần điều, liền nuốt mật, rồi lại nhảy xuống suối luyện tập. Luyện tập đến đêm khuya, dòng nước lũ chảy yếu dần.

Đêm ấy cuối cùng Dương Quá không ngủ, trong dòng nước lũ ngộ ra rất nhiều kiếm lý, như đâm thuận, thúc ngược, phạt ngang, chém chéo, bây giờ mới đại ngộ, chẳng trách sử kiếm hà tất phải dùng kiếm có lưỡi, có mũi nhọn? Một thanh kiếm sắc thông thường, chàng chỉ cần cầm trong tay rung nhẹ, kinh lực chưa phát, chắc kiếm đã gãy luôn. Lúc này mưa tạnh, trời trong, trăng sáng, ngân quang chiếu xuống mặt suối giữa rừng. Dương Quá nhìn dòng chảy, tâm thông kiếm lý, tay thạo kiếm thuật, biết kiếm pháp sử dụng thanh kiếm nặng là như thế, không cần luyện thêm, thì Kiếm Ma có phục sinh, truyền thụ kiếm thuật cho chàng cũng chỉ vậy thôi. Tương lai nội lực tăng dần, sử kiếm sẽ ngày càng nhẹ, cuối cùng sử kiếm gỗ cũng sẽ không khác gì sử thanh kiếm nặng này, tất cả là do công lực từ nông đến sâu, chứ về kiếm thuật, thì đây đã là cảnh giới tối cao.

Chàng đi đi lại lại trên bờ suối, ngẩng nhìn trăng sáng, nghĩ thâm, nếu Độc Cô không lưu lại thanh kiếm nặng này, thần điều

không chỉ dẫn, cho chàng uống mật rắn giúp nội lực tăng tiến, thì pho kiếm thuật này chẳng thể tái hiện trên thế gian. Lại nghĩ Độc Cô Cầu Bại không dựa vào ai, tự thực hành mà ngộ ra được kiếm lý thần diệu, quả thật thông minh hơn chàng gấp trăm lần.

Đứng bên dòng suối tưởng tượng phong liệt của tiên hiền, chàng vừa thán phục vừa cảm kích, nghĩ: “Cô cô biết được võ công của mình lúc này, không biết sẽ vui mừng đến mức nào. Ôi, không rõ hiện giờ cô cô ở đâu? Nàng có ngắm trăng, nhớ đến mình hay chẳng?” Vừa nhớ đến Tiểu Long Nữ, trong ngực lại đau nhói.

Chàng lại nghĩ: “Mình tuy ngộ ra cái lý của kiếm thuật, nhưng ẩn cư mãi trong hoang sơn thì có ích gì? Nếu chất độc hoa Tình ngày mai phát tác, mình chết đi, kiếm thuật tinh diệu cũng mai một hay sao?” Nghĩ vậy hùng tâm liền trôi dạt, chàng nghĩ: “Mình cũng phải làm như Độc Cô tiên bối, dùng kiếm thuật này đánh cho quần hùng thiên hạ thúc thủ, mới cam lòng chết đi”.

Nhìn cánh tay phải bị cụt, nhớ đến nỗi hận Quách Phù chém chàng, bất giác máu nóng dâng lên, chàng nghĩ: “Con a đầu ấy cậy cha ả là đại hiệp đương thời, mẹ ả là bang chủ Cái Bang, không coi ta ra gì, từ nhỏ ta sống nhờ ở nhà ả, đã chịu bao nhiêu lần nhục nhã. Ta nói dối đánh lừa huynh đệ họ Võ, chẳng qua cũng chỉ muốn tốt cho ả, nếu để một trong hai huynh đệ họ Võ chết vì ả, chẳng phải ả có tội hay sao? Hừ, ả thừa lúc ta bệnh nặng, chém mất cánh tay ta, thù này không báo, không còn là trượng phu”.

Dương Quá vốn coi trọng ân oán, không dễ bỏ qua mọi chuyện, hồi mới mất cánh tay, chàng phải lánh vào hoang cốc trị thương, vì không còn cách nào khác, hiện tại đã khỏi, võ công lại đại tiến, ý định báo thù rửa hận càng khó kiềm chế.

Tâm ý đã quyết, đang đêm chàng trở về hang, nói với thần điều:

- Điều huynh, đại ân đại đức của điều huynh, cuối cùng khó lòng báo đáp. Chốn giang hồ tiểu đệ còn mấy vụ ân oán, nay tạm từ biệt điều huynh, sau này sẽ trở lại làm bạn. Thanh kiếm nặng này của Độc Cô tiên bối, tiểu đệ xin mượn một thời gian.

Chàng vái thần điều một cái thật dài, lại hướng về thạch phân Độc Cô Cầu Bại vái mấy cái, rồi đi ra khỏi hoang cốc. Thần điều tiễn chàng ra tận cốc khẩu, người và chim ôm nhau vỗ về thân thiết một hồi, rồi mới chia ly.

Thanh kiếm nặng nếu giắt bên hông, sẽ làm đứt dây lưng. Dương

Quá bèn lấy ba sợi dây mây song già tết lại, buộc thanh kiếm, đeo sau lưng, rồi thi triển khinh công chạy thẳng tới thành Tương Dương.

Đến bên thành thì trời ngả chiều, nghĩ ban ngày hành sự bất tiện, hướng hồ cả đêm qua không ngủ, tinh lực không đủ, Quách bá bá và Quách bá mẫu đều là cao thủ võ học, hiện tại chắc đã khỏe lại, chạm trán với họ ắt xảy ra ác đấu, chàng bèn tìm một chỗ cỏ dày, nằm ngủ mấy canh giờ, rồi điều tức vận công, lại tìm ăn mấy thứ quả dại, đợi đến canh một, mới đi đến chân thành.

Tường thành Tương Dương cao sừng sững, hơn một tháng trước, khi Lý Mạc Sầu và Kim Luân pháp vương từ trên bờ thành nhảy xuống, họ phải dùng thân người khác làm bàn đạp để khỏi bị thương, bây giờ từ dưới chân tường thành muốn leo lên mặt thành, quả không dễ gì. Dương Quá lúc nằm ngủ trên cỏ, đã nghĩ cách leo lên tường thành, nghĩ mình có thể không biết công phu “Thượng thiên thê” của Quách bá bá, song mình có thể bắt chước cách leo vách núi dựng đứng của Độc Cô tiên bối. Bèn tìm một chỗ vắng vẻ gần cửa Đông, thấy lính canh đã đi xa trên mặt thành, chàng nhảy lên, dùng thanh kiếm nặng chọc mạnh một cái vào tường thành, thanh kiếm tuy không nhọn, tường thành xây bằng đá hoa cương dày, nhưng thế kiếm đâm mạnh, tường thành bị vỡ một lỗ to bằng miệng bát. Dương Quá không ngờ nhất kiếm lại có uy lực đến thế, vừa kinh ngạc vừa vui mừng, lần thứ hai nhảy lên, chân trái đạp vào cái lỗ vừa phá, tay lại đâm một nhất kiếm vào tường thành, lần này đâm nhẹ hơn, để khỏi kinh động lính canh.

Cứ thế lên dần từng bước, cách bờ tường thành vài trượng thì chàng thi triển “Bích hổ du tường công” mà leo lên mặt thành, nấp vào một chỗ tối. Phía trong tường thành có bậc đá đi xuống, Dương Quá chờ lính canh đi xa, chàng vút đi như một làn khói, thẳng tới Quách phủ.

Nhờ uống mật rắn, nội lực của Dương Quá đại tăng, đồng thời thân hình linh hoạt, khinh công cũng cao hơn hẳn ngày trước. Nhưng võ công của Quách Tĩnh thật không phải bình thường, chỉ riêng chưởng lực của “Hàng long thập bát chưởng” cũng e rằng khắp thiên hạ không ai địch nổi, lại thêm Đả cầu bổng pháp biến hóa kỳ ảo của Hoàng Dung, những gì chàng biết chẳng qua được sáu, bảy phần, nên chàng không dám khinh suất, đến Quách phủ, chàng lặng lẽ, nhẹ nhàng vượt tường mà vào.

Qua hoa viên, nhìn căn phòng trước mình đã ở, chàng tới bên

song ngó vào, không thấy ai, chàng khẽ đẩy cửa bước vào bên trong.

Trong bóng tối, chàng thấy chiếc bàn nhỏ, chiếc ghế tựa vẫn ở nguyên chỗ cũ, nhưng chăn gối thì không còn. Chàng ngồi ghé xuống mép giường, nghĩ mình đã mất đi một cánh tay ở đây, không khỏi vừa thương cảm vừa phẫn nộ.

Dương Quá tướng mạo tuấn tú, tính cách phong lưu vui vẻ, tuy đối với Tiểu Long Nữ một mực thâm tình, không tơ tưởng ai khác, nhưng nhiều thiếu nữ gặp chàng đều không khỏi si tình. Trình Anh, Lục Vô Song, Công Tôn Lục Ngạc... hoặc thâm yêu trộm nhớ, hoặc biểu lộ ngay với chàng. Lúc này chàng ngồi ở mép giường, nghĩ mình đã thành kẻ tàn phế, nếu gặp lại mấy thiếu nữ đa tình kia, chắc họ sẽ nhìn chàng như một gã đáng thương, võ công tuy cao, cũng chỉ là một quái vật kinh thế hãi tục mà thôi. Ý nghĩ dồn dập, nhớ lại bao nhiêu chuyện trong đời, bất giác chàng thốt lên:

- Chỉ có cô cô, chỉ có một mình cô cô, đừng nói ta mất một cánh tay, dẫu ta cụt cả tứ chi, tâm ý của nàng đối với ta cũng không hề thay đổi.

Đúng lúc ấy, bỗng nghe từ phía đông vọng tới tiếng hai người tranh cãi nhau, chính là Quách Tĩnh và Hoàng Dung. Dương Quá nổi tính hiếu kỳ, muốn biết hai người tranh cãi chuyện gì, bèn rón rén đi tới bên song cửa phòng ở của vợ chồng Quách Tĩnh.

Chỉ nghe Hoàng Dung nói to:

- Hai kẻ đó rõ ràng đã mang Tương nhi đi Tuyệt Tình cốc, đổi lấy thuốc giải độc, Tĩnh ca ca còn cứ luôn miệng bảo Dương Quá là người tử tế! Tương nhi ra đời chưa đầy một giờ, đã rơi vào tay bọn chúng, còn sống làm sao nổi kia chứ?

Nói đến đây, giọng nghẹn ngào, rồi có tiếng nấc lên.

Quách Tĩnh nói:

- Quá nhi nhất định không phải hạng người như thế. Hơn nữa, nó đã mấy phen cứu mạng ta và nàng, chúng ta dù phải đem Tương nhi đi đổi mạng cho nó, thì cũng cam tâm tình nguyện.

Hoàng Dung vừa khóc vừa nói:

- Tĩnh ca ca tình nguyện, chứ thiếp thì không đâu...

Lúc ấy đột nhiên trong phòng có tiếng khóc của trẻ sơ sinh, nghe rất vang. Dương Quá lấy làm lạ: “Không lẽ đã đoạt lại được tiểu nữ hài từ tay Lý Mạc Sầu? Nếu thế, sao Hoàng Dung còn bảo nó sống làm sao nổi?” Chàng nín thở, căng mắt nhìn qua khe cửa, thấy quả

nhiên Hoàng Dung đang ẵm một đứa trẻ sơ sinh. Đứa bé ấy hướng mặt ra phía cửa sổ, Dương Quá thấy nó mặt vuông tai to, nước da ngăm ngăm, mặt đầy lông tơ. Nữ hài Quách Tương nọ chàng từng ẵm khá lâu, còn nhớ nó mi thanh mục tú, da trắng hồng, trông khác hẳn đứa trẻ sơ sinh mập mạp này. Hoàng Dung đứng quay lưng ra cửa sổ, khẽ rung rung con, nói:

- Tướng công hãy mau đi mang tử tử của bé về đây với bé nào!

Dương Quá chợt hiểu, thì ra Hoàng Dung đã sinh đôi, nữ hài Quách Tương chào đời trước, rồi đến nam hài. Khi nam hài này ra đời, tử tử của nó đã được Tiểu Long Nữ ẵm đi.

Quách Tĩnh đi đi lại lại trong phòng, nói:

- Dung nhi, nàng vốn thông suốt đại thể, sao chuyện con cái lại nhìn không ra? Hiện tại quân vụ khẩn cấp, ta làm sao có thể vì một nữ hài mà rời bỏ thành Tương Dương kia chứ?

Hoàng Dung nói:

- Thiếp bảo để thiếp đi tìm, tướng công không cho đi. Chẳng lẽ bỏ mặc hài nhi của chúng ta mất mạng hay sao?

Quách Tĩnh nói:

- Nàng chưa khỏe hẳn, đi làm sao nổi?

Hoàng Dung giận dữ:

- Người cha chẳng cần đứa con gái, người mẹ khổ biết chừng nào.

Dương Quá đã ở đảo Đào Hoa với họ mấy năm, thấy vợ chồng họ tương kính tương ái, chưa cãi nhau bao giờ, lần này cả hai mặt đỏ tía tai, không nhường lời nhau, rõ ràng đã cãi nhau nhiều lần về chuyện này. Hoàng Dung vừa khóc vừa nói, Quách Tĩnh thì cau có đi đi lại lại.

Lát sau Quách Tĩnh nói:

- Tương nhi dù có tìm mang về, nàng lại nuông chiều như đối với Phù nhi, trở nên hư hỏng, thì thà không có một nữ nhi như thế còn hơn.

Hoàng Dung cao giọng nói:

- Phù nhi có gì là sai trái? Nó tâm ái muội tử, xuất thủ nặng tay một chút, cũng là chuyện thường tình. Nếu là thiếp, Dương Quá mà không đem trả nữ nhi cho thiếp, thì luôn cả tay trái của hắn, thiếp cũng chặt nốt.

Quách Tĩnh quát to:

- Nàng bảo sao?

Quách Tĩnh đập mạnh tay xuống bàn, rầm một tiếng, cái bàn bằng gỗ hồng chắc chắn lập tức bị vỡ một nửa. Đứa bé sơ sinh đang khóc u ơ, đột nhiên sợ quá nín luôn.

Lúc ấy Dương Quá thấy ở cửa sổ phía tây có một bóng người rón rén thoái lui. Chàng nghĩ: “Thì ra ngoài mình, còn có kẻ khác nghe trộm, là ai vậy?” Chàng bèn bám theo sau người ấy, nhận ra chính là Quách Phù, thì nổi giận: “Hay lắm! Ta chính đang muốn tìm nàng đây!” Bỗng phía sau, đèn trong phòng tắt phụt, nghe tiếng Hoàng Dung nói:

- Tướng công đi ra đi, làm đứa bé sợ chết khiếp rồi!

Dương Quá biết Quách Tĩnh sắp đi ra, dễ chạm trán với mình, chàng vội luôn ra sau hòn non bộ, vọt tới bên ngoài phòng của Quách Phù, nhảy lên nắp giữa tán lá một cây viết.

Không lâu, chàng thấy Quách Phù đi vào phòng, một giọng thiếu nữ vang lên:

- Đã quá canh hai, mời cô nương đi nghỉ!

Quách Phù nói:

- Hừ, lúc nào buồn ngủ thì ta ngủ. Người ra đi!

Giọng người kia đáp “Vâng” rồi bước ra, đó là một a hoàn.

Lát sau, nghe có tiếng thở dài não nuột của Quách Phù. Dương Quá nghĩ: “Người buồn nỗi gì? Người đã chém đứt cánh tay của ta, ta cũng phải chém một cánh tay của người, có điều trang nam nhi không đánh nữ nhân. Lúc này ta vào đả thương người dễ như trở bàn tay, nhưng như thế không phải là phong cách đại trượng phu”. Nghĩ một chút, đã có cách: “Được, mình sẽ gọi Quách bá bá đến, mình đánh bại Quách bá bá trước, rồi sẽ xử trí Quách Phù. Đấng nam nhi quang minh lỗi lạc, như thế sẽ không ai chê cười mình được!” Nhưng lại nghĩ: “Quách bá bá võ công trác tuyệt, liệu mình có thắng nổi hay không? E rằng khó lòng! Thế thì thù này không báo được ư?” Nghĩ đến cánh tay bị mất, máu nóng lại trào lên, chàng định từ trên cây viết nhảy xuống, bỗng nghe có tiếng chân người bước qua.

Chỉ thấy người kia cước bộ trầm ngưng, thân hình bình ổn, chính là Quách Tĩnh. Quách Tĩnh đến cửa, giơ tay gõ nhẹ, gọi:

- Phù nhi, người đã ngủ chưa?

Quách Phù nói, giọng run run:

- Cha đây ư?

Dương Quá lấy làm lạ: “Không lẽ Quách bá bá biết mình tới đây, nên vội đến bảo hộ nữ nhi? Được! Mình sẽ động thủ với Quách bá bá trước, đánh không lại, chết dưới tay Quách bá bá là cùng chứ gì!”

Quách Tĩnh ừm một tiếng. Quách Phù mở cửa, nhìn phụ thân một cái, rồi cúi mặt xuống.